



(12) **BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam (VN)**

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11) 

1-0019602

(51)⁷ **B62J 6/02, 6/00, 17/02**

(13) **B**

(21) 1-2015-01344

(22) 17.04.2015

(30) 2014-196206 26.09.2014 JP

(45) 27.08.2018 365

(43) 25.04.2016 337

(73) Yamaha Hatsudoki Kabushiki Kaisha (JP)

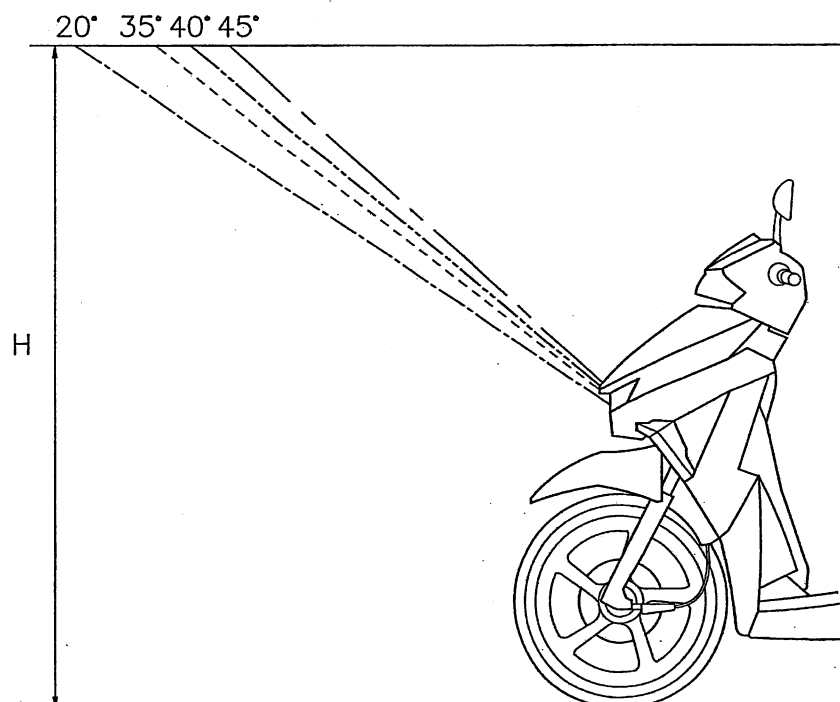
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Daisuke KOYANAGI (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông, trong đó phần phía bên trong của tấm che đèn trái và phần phía bên trong của tấm che đèn phải được để lộ ra khoảng không dùng cho việc quay của cơ cấu càng trước. Phần mép dưới của tấm che đèn trước được bố trí ra phía sau của mép trước của phần mép dưới của hốc đèn trước. Điểm quan sát thứ nhất được định nghĩa là điểm quan sát được nằm sang bên trái của tâm phương tiện theo phương bề rộng phương tiện và được nằm về phía trước của và cao hơn so với đèn trước và đèn phải. Phần mép dưới của hốc đèn trước là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn phải và tấm che đèn trước khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Nhiều phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên như phương tiện giao thông được mô tả trong công bố đơn yêu cầu cấp patent châu Âu số EP2644484, có kết cấu trong đó đèn trước được gắn vào tấm che trước, và các đèn phải và trái được bố trí ra phía ngoài theo phương ngang của đèn trước theo phương bề rộng của phương tiện. Ở kiểu phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên này, tấm che trước được nằm một phần giữa đèn trước và đèn phải, và giữa đèn trước và đèn trái. Do vậy, đèn trước, và các đèn phải và trái có thể được phân biệt với nhau tốt hơn. Hơn nữa, công bố đơn yêu cầu cấp patent Trung Quốc số CN103963880 cũng mô tả đèn trước, và các đèn phải và trái được bố trí ở các vị trí tương tự với các vị trí được mô tả trong công bố đơn yêu cầu cấp patent châu Âu số EP2644484.

Ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên được đề cập trên đây, đèn trước, và các đèn phải và trái được bố trí thẳng hàng với nhau theo phương bề rộng của phương tiện. Do vậy, khi cố gắng mở rộng đèn trước hoặc các đèn phải và trái, phương tiện chắc chắn bị mở rộng theo phương bề rộng của phương tiện. Cụ thể là, tấm che trước được bố trí một phần giữa đèn trước và đèn phải, và giữa đèn trước và đèn trái để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa đèn trước và các đèn phải và trái. Vì vậy, phương tiện giao thông chắc chắn bị mở rộng hơn nữa.

Ngẫu nhiên là, tác giả sáng chế đã tích cực nghiên cứu để làm cho mỗi đèn trong số các đèn phải và trái có thể thấy được với góc lớn hơn khi mỗi đèn được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của đèn tương ứng. Nói cách khác, tác giả đã tích cực nghiên cứu để làm cho đèn trái có thể thấy được với góc lớn hơn khi đèn trái được nhìn từ bên phải của phương tiện giao thông cũng như từ bên trái của phương tiện giao thông. Tương tự như vậy, tác giả đã tích cực nghiên cứu để làm cho đèn phải có thể thấy được với góc lớn hơn khi đèn phải được nhìn từ bên trái của phương tiện giao thông cũng như từ bên phải của phương tiện giao thông.

Như được thể hiện trên FIG.19, công bố đơn các số EP2644484 và CN103963880 nêu trên mô tả kết cấu mà đèn phải 101 và đèn trái 102 được gắn vào phần đầu trước của tấm che trước. Do vậy, được hy vọng là mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 là có thể thấy được với góc lớn khi được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của đèn 101, 102 tương ứng. Nói cách khác, được hy vọng là đèn phải 101 có thể thấy được với góc lớn hơn (ví dụ, góc θ_a) không chỉ từ vị trí ở bên phải của phương tiện giao thông mà còn cả từ vị trí ở bên trái của phương tiện giao thông. Tương tự với đèn phải 101, được hy vọng là đèn trái 102 có thể thấy được với góc lớn hơn không chỉ từ vị trí ở bên trái của phương tiện giao thông mà còn cả từ vị trí ở bên phải của phương tiện giao thông.

Tuy nhiên, đèn trước 103 ở đây nhô ra phía trước. Do vậy, đèn trước 103 và mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 gối chồng với nhau khi từng đèn 101, 102 được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của đèn 101, 102 tương ứng. Điều này có thể dẫn đến việc phá hỏng về sự khác biệt giữa đèn trước 103 và mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102. Ví dụ, như được thể hiện trên FIG.20, đèn phải 101 và đèn trước 103 khi được nhìn là gối chồng với nhau khi được nhìn từ vị trí nằm ra phía trước bên trái của phương tiện. Do vậy, ranh giới giữa đèn phải 101 và đèn trước 103 không thể được nhận ra một cách dễ dàng. Điều này có thể dẫn tới việc phá hỏng về sự khác biệt giữa đèn phải 101 và đèn trước 103. Tương tự như vậy, đèn trái 102 và đèn trước 103 khi được nhìn là gối chồng với nhau khi được nhìn từ vị trí nằm ra phía trước bên phải của phương tiện. Điều này có thể dẫn tới việc phá hỏng về sự khác biệt giữa đèn trái 102 và đèn trước 103.

Như được thể hiện trên FIG.21, khi đèn trước 103 được dịch chuyển từ các đèn phải 101 và trái 102 theo phương tiện hướng xuôi-ngược bằng cách bố trí các đèn phải 101 và trái 102 ở các vị trí nằm về phía sau của đèn trước 103, là có thể để đạt được sự nhỏ gọn về kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện và mặt khác, là có thể để đạt được sự mở rộng đèn trước 103. Tuy nhiên, ở kết cấu này, các đèn phải 101 và trái 102 được bố trí ra phía sau của đèn trước 103. Điều này có thể gây ra tình trạng là mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 chỉ có thể thấy được với góc nhỏ (ví dụ, góc θ_b) khi được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của đèn 101, 102 tương ứng.

Ngược lại, như được thể hiện trên FIG.22, mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 có thể thấy được với góc lớn hơn (ví dụ, góc θ_c) khi được bố trí ra phía ngoài theo phương ngang hơn nữa theo phương bề rộng của phương tiện. Do vậy, mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 là có thể thấy được tốt hơn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của đèn 101 và 102 tương ứng. Hơn nữa, đèn trước 103 và mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 được tách ra xa nhau thêm nữa theo phương bề rộng của phương tiện. Nói khác đi là, phần lớn hơn của tấm che trước được bố trí giữa đèn trước 103 và mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102. Với kết cấu này, được hy vọng là tấm che trước là có thể nhìn thấy giữa đèn trước 103 và mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 với góc lớn khi mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của nó. Điều này có thể dẫn đến sự phân biệt tốt hơn giữa đèn trước 103 và mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 khi mỗi đèn trong số các đèn phải 101 và trái 102 được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của nó. Ví dụ, ngay cả khi nhìn theo góc được thể hiện trên FIG.20, tấm che trước có thể thấy được không hoàn toàn giữa đèn trước 103 và đèn phải 101, và điều này có thể dẫn tới sự phân biệt tốt hơn giữa đèn trước 103 và đèn phải 101. Theo kết cấu này, tuy nhiên, tồn tại yếu điểm là phương tiện chắc chắn bị mở rộng theo phương bề rộng của phương tiện như được thể hiện trên FIG.19 và FIG.21 (xem bề rộng W) và trên FIG.22 (xem bề rộng W').

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Một mục đích của sáng chế là đề xuất phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên mà nhờ đó có thể đồng thời đạt được việc mở rộng đèn trước hoặc các đèn phải và trái, và sự nhỏ gọn về kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện, và hơn nữa, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa đèn trước, và các đèn phải và trái.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo một khía cạnh của sáng chế gồm ống cổ, cơ cấu càng trước, tấm che trước, tấm che phía bên trái, tấm che phía bên phải, đèn trước, đèn trái và đèn phải. Cơ cấu càng trước gồm phần càng trước và bánh trước. Phần càng trước được đỡ theo cách xoay được bởi ống cổ. Bánh trước được đỡ bởi phần càng trước.

Tấm che trước được bố trí ở phía trước ống cổ và được bố trí bên trên bánh trước. Tấm che phía bên trái kéo dài xuống phía dưới từ tấm che trước và được bố trí

sang trái theo phương ngang của bánh trước trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện. Tấm che phía bên phải kéo dài xuống phía dưới từ tấm che trước và được bố trí sang phải theo phương ngang của bánh trước trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Đèn trước được gắn vào tấm che trước. Đèn trái được bố trí sang trái theo phương ngang của ít nhất một phần của đèn trước trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Đèn trái cũng ít nhất một phần được bố trí thấp hơn so với đầu dưới của đèn trước. Đèn phải được bố trí sang phải theo phương ngang của ít nhất một phần của đèn trước trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Đèn phải cũng ít nhất một phần được bố trí thấp hơn so với đầu dưới của đèn trước.

Đèn trước gồm nguồn sáng đèn trước và tấm che đèn trước cho phép chùm ánh sáng phát ra từ nguồn sáng đèn trước đi xuyên qua đó. Đèn trái gồm nguồn sáng đèn trái và tấm che đèn trái cho phép chùm ánh sáng phát ra từ nguồn sáng đèn trái đi xuyên qua đó. Đèn phải gồm nguồn sáng đèn phải và tấm che đèn phải cho phép chùm ánh sáng phát ra từ nguồn sáng đèn phải đi xuyên qua đó. Tấm che trước gồm hốc đèn trước. Hốc đèn trước để lộ tấm che đèn trước qua đó.

Tấm che trước, tấm che phía bên trái và tấm che phía bên phải tạo ra khoảng không dùng cho việc quay của cơ cấu càng trước. Phần phía bên trong của tấm che đèn trái và phần phía bên trong của tấm che đèn phải được để lộ ra khoảng không dùng cho việc quay của cơ cấu càng trước. Phần mép dưới của tấm che đèn trước được bố trí ra phía sau của mép trước của phần mép dưới của hốc đèn trước.

Điểm quan sát thứ nhất được định nghĩa là điểm quan sát được nằm sang trái theo phương ngang của tâm phương tiện theo phương bề rộng phương tiện và được nằm về phía trước của, và cao hơn so với đèn trước và đèn phải. Phần mép dưới của hốc đèn trước là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn phải và tấm che đèn trước khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Điểm quan sát thứ hai được định nghĩa là điểm quan sát được nằm sang phải theo phương ngang của tâm phương tiện theo phương bề rộng của phương tiện và được nằm về phía trước của, và cao hơn so với đèn trước và đèn trái. Phần mép dưới của hốc đèn trước là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn trái và tấm che đèn trước khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo khía cạnh này gồm kết cấu mà ít nhất một phần của đèn trái và ít nhất một phần của đèn phải được bố trí phía

dưới đầu dưới của đèn trước. Nói cách khác, đèn trước, và các đèn phải và trái được bố trí để cho được chuyển vị với nhau theo hướng lên-xuống. Do vậy, sự mở rộng theo phương bề rộng của phương tiện có thể được ngăn chặn ngay cả khi đèn trước hoặc các đèn phải và trái được mở rộng.

Hơn nữa, phần phía bên trong của tấm che đèn trái và phần phía bên trong của tấm che đèn phải được để lộ ra ngoài khoảng không dùng cho chuyển động quay của cơ cấu càng trước. Do vậy, mỗi phần trong số các phần phía bên trong của các tấm che đèn phải và đèn trái có thể thấy được với góc lớn hơn khi được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của chúng. Do vậy, khoảng không dùng cho việc quay của cơ cấu càng trước có thể được sử dụng để quan sát mỗi đèn trong số các đèn phải và trái từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của nó bằng cách bố trí ít nhất một phần của đèn trái và ít nhất một phần của đèn phải để cho ở phía dưới đầu dưới của đèn trước. Theo đó, mỗi đèn trong số các đèn phải và trái có thể thấy được với góc lớn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của nó và hơn nữa, sự mở rộng theo phương bề rộng của phương tiện có thể được ngăn chặn.

Ngẫu nhiên là, ở nhiều phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, đèn trước, và các đèn phải và trái được bố trí ở các vị trí thấp khi được nhìn từ người đi ngang qua hoặc những người khác ở xung quanh phương tiện. Do đó, tác giả sáng chế đã tập trung để làm cho mỗi đèn trong số các đèn phải và trái có thể nhìn thấy được trên hình chiếu từ điểm quan sát được nằm ở phía đối diện theo phương ngang của mỗi đèn, và cũng được nằm về phía trước của và bên trên đèn tương ứng. Tuy nhiên, khi ít nhất một phần của đèn trái và ít nhất một phần của đèn phải được bố trí phía dưới đầu dưới của đèn trước, tồn tại một khả năng cao là thấu kính của đèn trước gối chồng với mỗi đèn trong số các đèn phải và trái khi quan sát từ điểm quan sát nêu trên. Do vậy, việc phá hỏng về sự khác biệt giữa đèn trước, và các đèn phải và trái cần được quan tâm.

Hơn nữa, các phần phía bên trong của các đèn phải và trái được để lộ ra ngoài khoảng không dùng cho việc quay của cơ cấu càng trước. Do vậy, các đèn phải và trái được bố trí gần đèn trước hơn theo phương bề rộng của phương tiện. Do kết cấu này, tồn tại khả năng cao là thấu kính của đèn trước gối chồng với mỗi đèn trong số các đèn phải và trái khi quan sát từ điểm quan sát nêu trên. Do vậy, việc phá hỏng về sự khác biệt giữa đèn trước, và các đèn phải và trái cần được quan tâm. Nói khác đi là, tồn tại

khả năng cao là thấu kính của đèn trước gối chồng mỗi đèn trong số các đèn phải và trái khi quan sát từ điểm quan sát nêu trên khi việc ngăn chặn sự mở rộng theo phương bề rộng của phương tiện được dự tính và hơn nữa khoảng không dùng cho việc quay của cơ cấu càn trước được dùng để quan sát mỗi đèn trong số các đèn phải và trái từ phía đối diện theo phương ngang của nó. Do đó, việc phá hỏng về sự khác biệt giữa đèn trước, và các đèn phải và trái cần được quan tâm.

Ngược lại, ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo khía cạnh này, phần mép dưới của tấm che đèn trước được bố trí ra phía sau của mép trước của phần mép dưới của hốc đèn trước. Do vậy, tồn tại khả năng thấp là tấm che đèn trước gối chồng mỗi tấm trong số các tấm che đèn phải và đèn trái khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất hoặc điểm quan sát thứ hai. Hơn nữa, phần mép dưới của hốc đèn trước là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn phải và tấm che đèn trước khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Phần mép dưới của hốc đèn trước cũng là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn trái và tấm che đèn trước khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Do vậy, tấm che đèn phải và tấm che đèn trước có thể phân biệt được tốt hơn với nhau nhờ phần mép dưới của hốc đèn trước là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn phải và tấm che đèn trước. Tương tự như vậy, tấm che đèn trái và tấm che đèn trước có thể phân biệt tốt hơn với nhau nhờ phần mép dưới của hốc đèn trước là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn trái và tấm che đèn trước.

Như được mô tả trên đây, ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo sáng chế, có thể đồng thời đạt được sự mở rộng của đèn trước hoặc các đèn phải và trái, và sự nhỏ gọn về kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện và hơn nữa, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa đèn trước, và các đèn phải và trái.

Tấm che đèn phải và tấm che đèn trước được ưu tiên là được phân chia qua phần mép dưới của hốc đèn trước khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Hơn nữa, tấm che đèn trái và tấm che đèn trước được ưu tiên là được phân chia qua phần mép dưới của hốc đèn trước khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Theo kết cấu này, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa tấm che đèn phải và tấm che đèn trước. Tương tự như vậy, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa tấm che đèn trái và tấm che đèn trước.

Kích cỡ theo hướng lên-xuống của phương tiện của tấm che đèn trái được ưu tiên là lớn hơn so với kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện của tấm che đèn trái trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Hơn nữa, kích cỡ theo hướng lên-xuống của phương tiện của tấm che đèn phải được ưu tiên là lớn hơn so với kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện của tấm che đèn phải trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Theo kết cấu này, mỗi tấm trong số các tấm che đèn phải và đèn trái được kéo dài theo chiều dọc. Do vậy, là có thể để đạt được sự nhỏ gọn về kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện.

Phần mép dưới của hốc đèn trước được ưu tiên gồm phần mép dưới trái và phần mép dưới phải. Phần mép dưới trái kéo dài lên phía trên và sang trái theo phương ngang trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép dưới phải kéo dài lên phía trên và sang phải theo phương ngang trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Hơn nữa, phần mép dưới phải được ưu tiên là có thể thấy được giữa tấm che đèn phải và tấm che đèn trước khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Hơn nữa, phần mép dưới trái được ưu tiên là có thể thấy được giữa tấm che đèn trái và tấm che đèn trước khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Theo kết cấu này, các phần mép dưới phải và trái có thể được kéo dài. Nhờ vậy, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa tấm che đèn trước, và các tấm che đèn phải và đèn trái.

Tấm che trước được ưu tiên gồm phần lõm trái và phần lõm phải. Phần lõm trái được nằm bên dưới phần mép dưới trái. Phần lõm phải được nằm bên dưới phần mép dưới phải. Theo kết cấu này, là có thể để tạo nên một cách nhỏ gọn phần trước của phương tiện và hơn nữa, để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa tấm che đèn trước, và các tấm che đèn phải và đèn trái.

Tấm che đèn trái được ưu tiên gồm phần trên tấm che đèn trái và phần dưới tấm che đèn trái. Phần dưới tấm che đèn trái kéo dài xuống phía dưới từ phần trên tấm che đèn trái. Mặt khác, tấm che đèn phải được ưu tiên gồm phần trên tấm che đèn phải và phần dưới tấm che đèn phải. Phần dưới tấm che đèn phải kéo dài xuống phía dưới từ phần trên tấm che đèn phải. Hơn nữa, phần mép dưới của hốc đèn trước được ưu tiên là gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn phải khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Hơn thế nữa, phần mép dưới của hốc đèn trước được ưu tiên là gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn trái khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Theo kết cấu này, do sự gối chồng giữa phần mép dưới và các phần kéo dài xuống

phía dưới của các tấm che đèn phải và đèn trái, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa tấm che đèn trước, và các tấm che đèn phải và đèn trái.

Phần mép dưới của hốc đèn trước được ưu tiên là gối chồng với ít nhất một phần của phần phía bên trong của tấm che đèn phải khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Hơn nữa, phần mép dưới của hốc đèn trước được ưu tiên là gối chồng với ít nhất một phần của phần phía bên trong của tấm che đèn trái khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Theo kết cấu này, là có thể để làm cho mỗi đèn trong số các đèn phải và trái có thể nhìn thấy được với góc lớn khi được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của đèn tương ứng và mặt khác, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa tấm che đèn trước, và các tấm che đèn phải và đèn trái.

Tấm che đèn trước được ưu tiên gồm phần trên tấm che đèn và phần dưới tấm che đèn. Phần dưới tấm che đèn có bề rộng nhỏ hơn so với bề rộng của phần trên tấm che đèn trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Theo kết cấu này, là có thể mở rộng một phần tấm che trước, tức là phần được nằm giữa phần dưới tấm che đèn và mỗi tấm trong số các tấm che đèn phải và đèn trái, do phần dưới tấm che đèn có bề rộng nhỏ. Theo đó, có thể đạt được sự phân biệt tốt hơn nhiều giữa tấm che đèn trước, và các tấm che đèn phải và đèn trái. Theo cách khác, các tấm che đèn phải và đèn trái có thể được bố trí vào phía trong theo phương ngang hơn nữa do phần dưới tấm che đèn có bề rộng nhỏ. Theo đó, các tấm che đèn phải và đèn trái có thể được bố trí một cách nhỏ gọn theo phương bề rộng.

Đầu trên của tấm che đèn trái và đầu trên của tấm che đèn phải được ưu tiên là được bố trí cao hơn so với đầu dưới của phần dưới tấm che đèn trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Theo kết cấu này, các tấm che đèn phải và đèn trái có thể được bố trí một cách nhỏ gọn theo phương bề rộng bằng cách bố trí các tấm che đèn phải và đèn trái để cho gối chồng với phần dưới tấm che đèn theo phương độ cao.

Nguồn sáng đèn trước được ưu tiên gồm nguồn sáng thứ nhất, nguồn sáng thứ hai và nguồn sáng thứ ba. Nguồn sáng thứ nhất và nguồn sáng thứ hai được ưu tiên là được bố trí để cho quay vào khoảng không thứ nhất được tạo ra về phía sau của phần trên tấm che đèn. Nguồn sáng thứ ba được ưu tiên là được bố trí để cho quay vào khoảng không thứ hai được tạo ra về phía sau của phần dưới tấm che đèn. Theo kết cấu này, là có thể để dễ dàng tạo nên tấm che đèn trước với hình dạng mà phần dưới

tấm che đèn có bề rộng nhỏ hơn so với bề rộng của phần trên tấm che đèn trên hình chiếu từ trước của phương tiện và mặt khác, là có thể để chắc chắn có được đủ lượng ánh sáng.

Đèn trước được ưu tiên gồm để phân chia khoảng không thứ nhất và khoảng không thứ hai. Hơn nữa, nguồn sáng thứ nhất và nguồn sáng thứ hai được ưu tiên là được gắn vào mặt trên của đế. Hơn thế nữa, nguồn sáng thứ ba được ưu tiên là được gắn vào mặt dưới của đế. Theo kết cấu này, các nguồn sáng từ thứ nhất tới thứ ba được gắn vào cùng một đế và nhờ đó, việc tăng cường sản lượng và giảm giá thành sản phẩm có thể đạt được. Hơn nữa, so với kết cấu mà các nguồn sáng từ thứ nhất tới thứ ba được bố trí trên cùng một mặt của đế để cho được sắp thẳng hàng theo phương bề rộng của phương tiện, việc làm giảm về kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện của kết cấu bên trong của đèn trước có thể đạt được theo kết cấu được mô tả trong bản mô tả này là nguồn sáng thứ nhất và nguồn sáng thứ hai được gắn vào mặt trên của đế trong khi nguồn sáng thứ ba được gắn vào mặt dưới của đế.

Theo sáng chế, là có thể để tạo ra phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên mà nhờ đó có thể đồng thời đạt được sự mở rộng của đèn trước hoặc các đèn phải và trái, và sự nhỏ gọn về kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện và hơn nữa, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa đèn trước, và các đèn phải và trái.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên;

FIG.2 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên;

FIG.3 là hình vẽ nhìn từ trước được phóng to thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên;

FIG.4 là hình vẽ mặt cắt của FIG.3 được cắt dọc theo đường cắt IV-IV;

FIG.5 là hình vẽ mặt cắt của FIG.3 được cắt dọc theo đường cắt V-V;

FIG.6 là hình vẽ mặt cắt của FIG.3 được cắt dọc theo đường cắt VI-VI;

FIG.7 là hình vẽ thể hiện phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên khi được nhìn chếch từ phía dưới;

FIG.8 là hình vẽ nhìn từ trên xuống thể hiện các vị trí đưa ra làm ví dụ của điểm quan sát thứ nhất;

FIG.9 là hình vẽ nhìn một bên thể hiện các vị trí đưa ra làm ví dụ của điểm quan sát thứ nhất;

FIG.10 là hình vẽ thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngòi chân đế hai bên mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 20 độ;

FIG.11 là hình vẽ thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngòi chân đế hai bên mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 35 độ;

FIG.12 là hình vẽ thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngòi chân đế hai bên mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 40 độ;

FIG.13 là hình vẽ thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngòi chân đế hai bên mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 45 độ;

FIG.14 là hình vẽ nhìn từ trên xuống thể hiện các vị trí đưa ra làm ví dụ của điểm quan sát thứ hai;

FIG.15 là hình vẽ thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngòi chân đế hai bên mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 20 độ;

FIG.16 là hình vẽ thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngòi chân đế hai bên mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 35 độ;

FIG.17 là hình vẽ thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngòi chân đế hai bên mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 40 độ;

FIG.18 là hình vẽ thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngòi chân đế hai bên mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 45 độ;

FIG.19 là hình vẽ dạng giản đồ dùng giải thích các vấn đề trong lĩnh vực kỹ thuật này trước sáng chế;

FIG.20 là hình vẽ dạng giản đồ dùng giải thích các vấn đề trong lĩnh vực kỹ thuật này trước sáng chế;

FIG.21 là hình vẽ dạng giản đồ dùng giải thích các vấn đề trong lĩnh vực kỹ thuật này trước sáng chế; và

FIG.22 là hình vẽ dạng giản đồ dùng giải thích các vấn đề trong lĩnh vực kỹ thuật này trước sáng chế.

Mô tả chi tiết phương án ưu tiên thực hiện sáng chế

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án được đưa ra làm ví dụ sẽ được giải thích dưới đây có dựa vào các hình vẽ kèm theo. FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. FIG.2 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án được đưa ra làm ví dụ này là phương tiện giao thông kiểu scutor. Như được thể hiện trên FIG.1, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 gồm khung thân phương tiện 2, cơ cấu càng trước 3, tấm che thân phương tiện 4, yên 6, bánh sau 7 và cụm công suất 8.

Cần lưu ý rằng, trong phần mô tả này, các thuật ngữ “hướng xuôi-ngược”, “hướng phải-trái” và “hướng lên-xuống” của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 dùng để chỉ hướng xuôi-ngược, hướng phải-trái và hướng lên-xuống được nhìn từ người điều khiển phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Hướng xuôi-ngược được định nghĩa không chỉ là chỉ ra hướng được đề cập được sắp xếp song song với hướng xuôi-ngược của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà còn gồm cả hướng được đề cập nghiêng theo góc nằm trong khoảng bằng ± 45 độ so với hướng xuôi-ngược của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Nói cách khác, hướng được đề cập là gần với hướng xuôi-ngược hơn so với hướng phải-trái và hướng lên-xuống, được phân loại là hướng xuôi-ngược.

Tương tự như vậy, hướng lên-xuống được định nghĩa là gồm cả hướng được đề cập nghiêng theo góc nằm trong khoảng bằng ± 45 độ so với hướng lên-xuống của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Nói cách khác, hướng được đề cập là gần với hướng lên-xuống hơn so với hướng xuôi-ngược và hướng phải-trái được phân loại là hướng lên-xuống. Tương tự như vậy tiếp theo, hướng phải-trái được định nghĩa là gồm cả hướng được đề cập nghiêng theo góc nằm trong khoảng bằng ± 45 độ so với hướng phải-trái của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Nói cách khác, hướng được đề cập là gần với hướng phải-trái hơn so với hướng xuôi-ngược và hướng lên-xuống được phân loại là hướng phải-trái.

Khung thân phương tiện 2 gồm ống cổ 11, khung đi xuống 12, khung dưới 13 và khung sau 14. Khung đi xuống 12 kéo dài xuống phía dưới từ ống cổ 11. Khung dưới 13 được nối vào phần dưới của khung đi xuống 12. Khung dưới 13 kéo dài về phía sau từ phần dưới của khung đi xuống 12. Khung sau 14 được nối vào khung dưới 13. Khung sau 14 kéo dài về phía sau và lên phía trên từ phần sau của khung dưới 13.

Cơ cấu càn trước 3 gồm bánh trước 5 và phần càn trước 9. Phần càn trước 9 được đỡ theo cách xoay được bởi ống cổ 11. Bánh trước 5 được đỡ theo cách xoay được bởi phần càn trước 9. Khi được mô tả chi tiết, phần càn trước 9 gồm trục lái 15, giá đỡ 16, và cặp bộ treo trái 17 và bộ treo phải 18. Trục lái 15 được lắp vào trong ống cổ 11. Trục lái 15 được đỡ bởi ống cổ 11 để cho có thể quay bên phải và bên trái. Phần dưới của trục lái 15 được nối vào các bộ treo phải 18 và trái 17 qua giá đỡ 16. Bánh trước 5 được đỡ theo cách xoay được bởi các bộ treo 18 và 17.

Phần trên của trục lái 15 được nối vào tay lái 21. Tay lái 21 được đỡ bởi đầu trên của trục lái 15. Tay lái 21 gồm phần tay nắm trái 22, phần tay nắm phải 23 và thanh tay lái 29. Phần tay nắm trái 22 và phần tay nắm phải 23 được nối qua thanh tay lái 29.

Tấm che thân phương tiện 4 gồm tấm che tay lái 31, tấm che trước 32, tấm chắn chân 35, tấm che phía bên trái 38, tấm che phía bên phải 39, tấm che sau 33 và tấm che dưới 34. Tấm che tay lái 31 che một phần của tay lái 21.

Tấm che trước 32 được bố trí bên dưới tấm che tay lái 31. Tấm che trước 32 được bố trí ở phía trước ống cổ 11. Tấm che trước 32 được bố trí bên trên bánh trước 5. Về trước 40 được bố trí giữa tấm che trước 32 và bánh trước 5. Tấm chắn chân 35 được bố trí bên dưới tấm che tay lái 31. Tấm chắn chân 35 được bố trí phía sau ống cổ 11 và khung đi xuống 12.

Tấm che phía bên trái 38 kéo dài xuống phía dưới từ tấm che trước 32. Tấm che phía bên trái 38 được bố trí sang trái theo phương ngang của bánh trước 5 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Tấm che phía bên phải 39 kéo dài xuống phía dưới từ tấm che trước 32. Tấm che phía bên phải 39 được bố trí sang phải theo phương ngang của bánh trước 5 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Tấm che sau 33 che xung quanh của khung sau 14. Yên 6 được bố trí bên trên tấm che sau 33. Yên 6 được bố trí ra phía sau của ống cổ 11. Yên 6 được đỡ bởi khung

thân phương tiện 2. Khi được mô tả chi tiết, yên 6 được đỡ bởi khung sau 14 qua thanh bắt yên (không được thể hiện trên các hình vẽ).

Tấm che dưới 34 được bố trí giữa tấm che trước 32 và tấm che sau 33. Tấm che dưới 34 che xung quanh của khung dưới 13. Mặt trên của tấm che dưới 34 gồm bản đế chân phẳng 341. Bản đế chân phẳng 341 được bố trí phía dưới và ở phía trước yên 6. Bản đế chân phẳng 341 được bố trí bên trên khung dưới 13. Bản đế chân phẳng 341 được bố trí để cho phép người ngồi trên phương tiện để chân của mình trên đó. Bản đế chân phẳng 341 có hình dạng phẳng.

Cần lưu ý rằng, “hình dạng phẳng” của bản đế chân phẳng 341 có nghĩa là bản đế chân phẳng 341 đủ phẳng để cho phép người ngồi trên phương tiện để chân của mình lên phần bất kỳ của nó. Nói cách khác, bản đế chân phẳng 341 có thể gồm, ví dụ, các phần lồi lõm cho mục đích chống trượt hoặc các mục đích tương tự chẳng hạn.

Cụm công suất 8 được bố trí bên dưới yên 6. Cụm công suất 8 được đỡ theo cách xoay được bởi khung thân phương tiện 2. Cụm công suất 8 gồm động cơ 26 và bộ truyền động 27. Bánh sau 7 được đỡ theo cách xoay được bởi cụm công suất 8. Bánh sau 7 được đỡ bởi khung thân phương tiện 2 qua bộ treo sau 28.

Kết cấu của phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 sau đây sẽ được giải thích chi tiết. FIG.3 là hình vẽ nhìn từ trước được phóng to thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 gồm đèn trước 41. Đèn trước 41 được gắn vào tấm che trước 32.

Khi được mô tả chi tiết, đèn trước 41 gồm các nguồn sáng đèn trước 42a, 42b và 42c, và tấm che đèn trước 43. Tấm che đèn trước 43 được làm bằng vật liệu có độ trong suốt với ánh sáng và cho phép các chùm ánh sáng phát ra từ các nguồn sáng đèn trước 42a, 42b và 42c đi xuyên qua đó. Tấm che trước 32 gồm hốc đèn trước 44. Tấm che đèn trước 43 được lộ ra phía ngoài qua hốc đèn trước 44.

Tấm che trước 32 gồm mặt trước 36 và thân 37. Mặt trước 36 được bố trí bên trên tấm che đèn trước 43. Như được thể hiện trên FIG.1, mặt trước 36 nghiêng chếch lên phía trên ra phía sau trên hình chiếu cạnh của phương tiện. Thân 37 được bố trí bên dưới mặt trước 36. Hốc đèn trước 44 được tạo hốc giữa mặt trước 36 và thân 37. Thân

37 được nằm bên dưới và sang phải theo phương ngang, và sang trái của hốc đèn trước 44 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

FIG.4 là hình vẽ mặt cắt của FIG.3 được cắt dọc theo đường cắt IV-IV. Như được thể hiện trên FIG.4, phần mép trên 45 của tấm che đèn trước 43 được bố trí ra phía sau của mép trước của phần mép trên 46 của hốc đèn trước 44. Do vậy, mép trước của phần mép trên 46 của hốc đèn trước 44 nhô ra phía trước nhiều hơn so với phần mép trên 45 của tấm che đèn trước 43. Cần lưu ý rằng, như được thể hiện trên FIG.3, phần mép trên 45 của tấm che đèn trước 43 dùng để chỉ phần mép trên của phần tấm che đèn trước 43 được để lộ ra qua hốc đèn trước 44.

Như được thể hiện trên FIG.3, phần mép trên 46 của hốc đèn trước 44 gồm phần mép trên trái 461 và phần mép trên phải 462. Phần mép trên trái 461 kéo dài lên phía trên và sang trái theo phương ngang trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép trên phải 462 kéo dài lên phía trên và sang phải theo phương ngang trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Như được thể hiện trên FIG.4, phần mép dưới 47 của tấm che đèn trước 43 được bố trí ra phía sau của mép trước của phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44. Do vậy, mép trước của phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 nhô ra phía trước nhiều hơn so với phần mép dưới 47 của tấm che đèn trước 43. Cần lưu ý rằng, như được thể hiện trên FIG.3, phần mép dưới 47 của tấm che đèn trước 43 dùng để chỉ phần mép dưới của phần tấm che đèn trước 43 được để lộ ra qua hốc đèn trước 44.

Phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gồm phần mép dưới trái 480 và phần mép dưới phải 481. Phần mép dưới trái 480 kéo dài lên phía trên và sang trái theo phương ngang trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép dưới phải 481 kéo dài lên phía trên và sang phải theo phương ngang trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Phần mép dưới trái 480 gồm phần mép dưới trái thứ nhất 482, phần mép dưới trái thứ hai 483, phần mép dưới trái thứ ba 484 và phần mép dưới trái thứ tư 485. Phần mép dưới trái thứ nhất 482 kéo dài sang trái theo phương ngang từ giữa theo phương bề rộng của phương tiện của phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép dưới trái thứ hai 483 liên tục với phần mép dưới trái thứ nhất 482 và kéo dài lên phía trên từ đó trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Phần mép dưới trái thứ ba 484 liên tục với phần mép dưới trái thứ hai 483 và kéo dài sang trái theo phương ngang từ đó trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép dưới trái thứ tư 485 liên tục với phần mép dưới trái thứ ba 484 và kéo dài lên phía trên từ đó trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép dưới trái thứ tư 485 liên tục với phần mép trên trái 461.

Phần mép dưới phải 481 gồm phần mép dưới phải thứ nhất 486, phần mép dưới phải thứ hai 487, phần mép dưới phải thứ ba 488 và phần mép dưới phải thứ tư 489. Phần mép dưới phải thứ nhất 486 kéo dài sang phải theo phương ngang từ giữa theo phương bề rộng của phương tiện của phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép dưới phải thứ hai 487 liên tục với phần mép dưới phải thứ nhất 486 và kéo dài lên phía trên từ đó trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép dưới phải thứ ba 488 liên tục với phần mép dưới phải thứ hai 487 và kéo dài sang phải theo phương ngang từ đó trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép dưới phải thứ tư 489 liên tục với phần mép dưới phải thứ ba 488 và kéo dài lên phía trên từ đó trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần mép dưới phải thứ tư 489 liên tục với phần mép trên phải 462.

Tấm che đèn trước 43 gồm phần trên tấm che đèn 431 và phần dưới tấm che đèn 432. Trên hình chiếu từ trước của phương tiện, kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện (W432) của phần dưới tấm che đèn 432 nhỏ hơn so với kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện (W431) của phần trên tấm che đèn 431.

Tấm che trước 32 gồm phần lõm trái 51 và phần lõm phải 52. Phần lõm trái 51 được nằm bên dưới phần mép dưới trái 480. Phần lõm phải 52 được nằm bên dưới phần mép dưới phải 481. Khi được mô tả chi tiết, phần lõm trái 51 được nằm bên dưới phần mép dưới trái thứ ba 484. Phần lõm phải 52 được nằm bên dưới phần mép dưới phải thứ ba 488. FIG.5 là hình vẽ mặt cắt của FIG.3 được cắt dọc theo đường cắt V-V. Như được thể hiện trên FIG.5, phần lõm trái 51 có hình dạng được làm lõm về phía sau. Tương tự với phần lõm trái 51, phần lõm phải 52 cũng có hình dạng được làm lõm về phía sau.

Như được thể hiện trên FIG.4 và FIG.5, đèn trước 41 gồm vỏ đèn trước 53. Vỏ đèn trước 53 được bố trí phía sau tấm che đèn trước 43. Tấm che đèn trước 43 được gắn vào vỏ đèn trước 53.

Đèn trước 41 gồm đế 54. Đế 54 chia khoảng không bên trong đèn trước 41 thành khoảng không thứ nhất S1 và khoảng không thứ hai S2. Khoảng không thứ nhất S1 được nằm bên trên khoảng không thứ hai S2. Khoảng không thứ nhất S1 được nằm phía sau phần trên tấm che đèn 431. Khoảng không thứ hai S2 được nằm phía sau phần dưới tấm che đèn 432.

Như được thể hiện trên FIG.3, các nguồn sáng đèn trước 42a, 42b và 42c được đề cập trên đây gồm nguồn sáng thứ nhất 42a, nguồn sáng thứ hai 42b và nguồn sáng thứ ba 42c. Nguồn sáng thứ nhất 42a và nguồn sáng thứ hai 42b được bố trí để cho quay vào khoảng không thứ nhất S1. Nguồn sáng thứ ba 42c được bố trí để cho quay vào khoảng không thứ hai S2. Ví dụ, nguồn sáng thứ nhất 42a, nguồn sáng thứ hai 42b và nguồn sáng thứ ba 42c là các điốt phát quang (Light Emitting Diode-LED). Cần lưu ý rằng, nguồn sáng thứ nhất 42a, nguồn sáng thứ hai 42b và nguồn sáng thứ ba 42c không bị giới hạn ở các LED, và theo cách khác, có thể là kiểu các nguồn sáng khác như các bóng đèn chẳng hạn.

Nguồn sáng thứ nhất 42a và nguồn sáng thứ hai 42b được gắn vào mặt trên của đế 54. Nguồn sáng thứ nhất 42a và nguồn sáng thứ hai 42b được bố trí cách xa nhau ở các bên phải và bên trái của điểm giữa theo phương bề rộng của phương tiện của tấm che đèn trước 43. Nguồn sáng thứ ba 42c được gắn vào mặt dưới của đế 54. Nguồn sáng thứ ba 42c được bố trí ở điểm giữa theo phương bề rộng của phương tiện của tấm che đèn trước 43.

Như được thể hiện trên FIG.4, đèn trước 41 gồm bộ phản xạ trên 55 và bộ phản xạ dưới 56. Bộ phản xạ trên 55 được bố trí bên trong khoảng không thứ nhất S1. Bộ phản xạ trên 55 phản xạ ra phía trước các chùm sáng phát ra từ nguồn sáng thứ nhất 42a và nguồn sáng thứ hai 42b. Bộ phản xạ dưới 56 được bố trí bên trong khoảng không thứ hai S2. Bộ phản xạ dưới 56 phản xạ ra phía trước chùm sáng phát ra từ nguồn sáng thứ ba 42c.

Như được thể hiện trên FIG.2 và FIG.3, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 gồm đèn trái 57 và đèn phải 58. Đèn trái 57 được gắn vào tấm che phía bên trái 38. Đèn trái 57 được bố trí sang trái theo phương ngang của một phần của đèn trước 41 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Khi được mô tả chi tiết, đèn trái 57 được bố trí sang trái theo phương ngang của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình

chiều từ trước của phương tiện. Đèn trái 57 được bố trí sang trái theo phương ngang của phần mép dưới trái thứ ba 484 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Đèn trái 57 được bố trí một phần phía dưới đầu dưới của đèn trước 41. Đèn trái 57 được bố trí một phần phía dưới đầu dưới của tấm che trước 32. Khi được mô tả chi tiết, đầu dưới của đèn trái 57 được bố trí phía dưới đầu dưới của đèn trước 41. Đầu trên của đèn trái 57 được bố trí bên trên đầu dưới của đèn trước 41.

FIG.6 là hình vẽ mặt cắt của FIG.3 được cắt dọc theo đường cắt VI-VI. Như được thể hiện trên FIG.3 và FIG.6, đèn trái 57 gồm nguồn sáng đèn trái 61 và tấm che đèn trái 62. Ví dụ, nguồn sáng đèn trái 61 là bóng đèn. Cần lưu ý rằng, nguồn sáng đèn trái 61 có thể là kiểu nguồn sáng khác như LED chẳng hạn. Tấm che đèn trái 62 được làm bằng vật liệu có độ trong suốt với ánh sáng và cho phép chùm ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng đèn trái 61 đi xuyên qua đó.

Kích cỡ theo hướng lên-xuống của phương tiện (H62) của tấm che đèn trái 62 lớn hơn so với kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện (W62) của tấm che đèn trái 62 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Nói cách khác, tấm che đèn trái 62 có hình dạng kéo dài theo chiều dọc. Tấm che đèn trái 62 gồm phần trên tấm che đèn trái 621 và phần dưới tấm che đèn trái 622. Phần dưới tấm che đèn trái 622 kéo dài xuống phía dưới từ phần trên tấm che đèn trái 621. Trên hình chiếu từ trước của phương tiện, phần trên tấm che đèn trái 621 lớn hơn so với phần dưới tấm che đèn trái 622 theo phương bề rộng của phương tiện.

Đầu trên của tấm che đèn trái 62 được bố trí bên trên đầu dưới của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Khi được mô tả chi tiết, phần trên tấm che đèn trái 621 được bố trí một phần bên trên đầu dưới của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần dưới tấm che đèn trái 622 được bố trí phía dưới đầu dưới của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Đầu phía bên phải của tấm che đèn trái 62 được bố trí sang phải theo phương ngang của đầu phía bên phải của phần trên tấm che đèn 431 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Đầu phía bên phải của tấm che đèn trái 62 được bố trí sang trái theo phương ngang của đầu phía bên phải của phần trên tấm che đèn 431 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Theo phương án được đưa ra làm ví dụ này, nguồn sáng đèn trái 61 là nguồn sáng của đèn chóp trái. Nguồn sáng đèn trái 61 được bố trí phía sau phần dưới tấm che đèn trái 622. Đèn trái 57 gồm nguồn sáng 63 của đèn định vị trái. Nguồn sáng 63 của đèn định vị trái được bố trí bên trên nguồn sáng đèn trái 61. Nguồn sáng 63 của đèn định vị trái được bố trí phía sau phần trên tấm che đèn trái 621. Cần lưu ý rằng, nguồn sáng đèn trái 61 không bị giới hạn ở nguồn sáng của đèn chóp trái và theo cách khác, có thể là nguồn sáng của đèn định vị trái.

Đèn phải 58 được gắn vào tấm che phía bên phải 39. Đèn phải 58 được bố trí sang phải theo phương ngang của một phần của đèn trước 41 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Khi được mô tả chi tiết, đèn phải 58 được bố trí sang phải theo phương ngang của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Đèn phải 58 được bố trí sang phải theo phương ngang của phần mép dưới phải thứ ba 488 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Đèn phải 58 được bố trí một phần phía dưới đầu dưới của đèn trước 41. Đèn phải 58 được bố trí một phần phía dưới đầu dưới của tấm che trước 32. Khi được mô tả chi tiết, đầu dưới của đèn phải 58 được bố trí phía dưới đầu dưới của đèn trước 41. Đầu trên của đèn phải 58 được bố trí bên trên đầu dưới của đèn trước 41.

Đèn phải 58 gồm nguồn sáng đèn phải 64 và tấm che đèn phải 65. Ví dụ, nguồn sáng đèn phải 64 là bóng đèn. Cần lưu ý rằng, nguồn sáng đèn phải 64 có thể là kiểu nguồn sáng khác như LED chẳng hạn. Tấm che đèn phải 65 được làm bằng vật liệu có độ trong suốt với ánh sáng và cho phép chùm ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng đèn phải 64 đi xuyên qua đó.

Kích cỡ theo hướng lên-xuống của phương tiện (H65) của tấm che đèn phải 65 lớn hơn so với kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện (W65) của tấm che đèn phải 65 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Nói cách khác, tấm che đèn phải 65 có hình dạng kéo dài theo chiều dọc. Tấm che đèn phải 65 gồm phần trên tấm che đèn phải 651 và phần dưới tấm che đèn phải 652. Phần dưới tấm che đèn phải 652 kéo dài xuống phía dưới từ phần trên tấm che đèn phải 651. trên hình chiếu từ trước của phương tiện, phần trên tấm che đèn phải 651 lớn hơn so với phần dưới tấm che đèn phải 652 theo phương bề rộng của phương tiện.

Đầu trên của tấm che đèn phải 65 được bố trí bên trên đầu dưới của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Khi được mô tả chi tiết, phần trên tấm che đèn phải 651 được bố trí một phần bên trên đầu dưới của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Phần dưới tấm che đèn phải 652 được bố trí phía dưới đầu dưới của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Đầu phía bên phải của tấm che đèn phải 65 được bố trí sang trái theo phương ngang của đầu phía bên phải của phần trên tấm che đèn 431 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Đầu phía bên phải của tấm che đèn phải 65 được bố trí sang phải theo phương ngang của đầu phía bên phải của phần trên tấm che đèn 431 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Theo phương án được đưa ra làm ví dụ này, nguồn sáng đèn phải 64 là nguồn sáng của đèn chớp phải. Nguồn sáng đèn phải 64 được bố trí phía sau phần dưới tấm che đèn phải 652. Đèn phải 58 gồm nguồn sáng 66 của đèn định vị phải. Nguồn sáng 66 của đèn định vị phải được bố trí bên trên nguồn sáng đèn phải 64. Nguồn sáng 66 của đèn định vị phải được bố trí phía sau phần trên tấm che đèn phải 651. Cần lưu ý rằng, nguồn sáng đèn phải 64 không bị giới hạn ở nguồn sáng của đèn chớp phải và theo cách khác, có thể là nguồn sáng của đèn định vị phải.

FIG.7 là hình vẽ thể hiện phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 khi được nhìn chéo từ phía dưới. Như được thể hiện trên FIG.2 và FIG.7, tấm che trước 32, tấm che phía bên trái 38 và tấm che phía bên phải 39 tạo ra khoảng không S3 dùng cho việc quay cơ cấu càng trước 3. Như được thể hiện trên FIG.7, phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 và phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 được để lộ ra ngoài khoảng không S3 dùng cho việc quay cơ cấu càng trước 3. Phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 và phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 cho phép các chùm ánh sáng đi xuyên qua đó. Do đó, các chùm ánh sáng được phát ra xuyên qua phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 và phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65.

Tiếp theo, góc quan sát của đèn phải 58 sẽ được giải thích. Như được thể hiện trên FIG.8, điểm quan sát thứ nhất được định nghĩa là điểm quan sát được nằm sang trái theo phương ngang của tâm theo phương bề rộng của phương tiện và được nằm về

phía trước cửa, và bên trên đèn trước 41 và đèn phải 58. Như được thể hiện trên hình vẽ nhìn từ trên xuống của phương tiện trên FIG.8, khoảng cách R giữa điểm quan sát thứ nhất và tâm P1 của nguồn sáng đèn phải 64 được thiết lập là khoảng cách định trước không đổi. Ví dụ, khoảng cách định trước được thiết lập là 1500mm, nhưng có thể được thiết lập để khác với 1500mm. Hơn nữa, như được thể hiện trên hình vẽ nhìn từ một bên của phương tiện trên FIG.9, độ cao H của điểm quan sát thứ nhất từ mặt đất được thiết lập là độ cao định trước không đổi. Ví dụ, độ cao định trước được thiết lập là 1500mm, nhưng có thể được thiết lập để khác với 1500mm. Cần lưu ý rằng, như được thể hiện trên FIG.8, khoảng cách R giữa điểm quan sát thứ nhất và tâm P1 của nguồn sáng đèn phải 64 được thiết lập là khoảng cách định trước không đổi mà góc của điểm quan sát thứ nhất thay đổi trong số 20 độ, 35 độ, 40 độ và 45 độ. Do vậy, trên FIG.9, vị trí của điểm quan sát thứ nhất thay đổi theo hướng xuôi-ngược với góc của điểm quan sát thứ nhất thay đổi trong số 20 độ, 35 độ, 40 độ và 45 độ.

Trên hình chiếu bằng của phương tiện, góc của điểm quan sát thứ nhất dùng để chỉ góc được tạo nên bởi đường thẳng nối điểm quan sát thứ nhất và tâm P1 của nguồn sáng đèn phải 64, và đường thẳng đi xuyên qua tâm P1 của nguồn sáng đèn phải 64 và kéo dài ở phía trước của phương tiện. Các hình vẽ từ FIG.10 đến FIG.13 thể hiện phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 khi được nhìn từ điểm quan sát thứ nhất mà góc của điểm quan sát thứ nhất thay đổi.

Khi được mô tả chi tiết, FIG.10 thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 20 độ. FIG.11 thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 35 độ. FIG.12 thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 40 độ. FIG.13 thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 45 độ.

Như được thể hiện trên các hình vẽ từ FIG.10 đến FIG.12, khi góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 40 độ hoặc nhỏ hơn, tấm che đèn phải 65 và tấm che đèn trước 43 đều có thể nhìn thấy được khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn phải 65 và tấm che đèn trước 43. Nói cách khác, tấm che đèn phải 65 và tấm che đèn trước 43 được phân chia qua phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 khi quan sát từ điểm quan sát

thứ nhất. Phần mép dưới phải 481 là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn phải 65 và tấm che đèn trước 43 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất.

Khi được mô tả chi tiết, như được thể hiện trên FIG.10, khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 20 độ, thân 37 của tấm che trước 32 gối chồng với một phần của tấm che đèn phải 65 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 20 độ, mép trên 654 của tấm che đèn phải 65 ít nhất có thể nhìn thấy được một phần. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 20 độ, đầu dưới 655 của phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 có thể nhìn thấy được. Hơn nữa, khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 20 độ, phạm vi quan sát mà tấm che đèn phải 65 có thể nhìn thấy được lớn hơn so với phạm vi mà tấm che đèn phải 65 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44.

Như được thể hiện trên FIG.11, khi góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 35 độ, phạm vi quan sát của tấm che đèn phải 65 nhỏ hơn so với phạm vi quan sát của tấm che đèn phải 65 mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 20 độ. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 35 độ, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn phải 652 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 35 độ, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 35 độ, mép trên 654 của tấm che đèn phải 65 là không thể nhìn thấy được vì mép trên 654 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 35 độ, đầu dưới 655 của phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 có thể nhìn thấy được. Hơn nữa, khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 35 độ, phạm vi quan sát của tấm che đèn phải 65 nhỏ hơn so với phạm vi mà tấm che đèn phải 65 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44.

Như được thể hiện trên FIG.12, khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 40 độ, phạm vi quan sát của tấm che đèn phải 65 nhỏ hơn so với phạm vi quan sát của tấm che đèn phải 65 mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 35 độ. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 40 độ, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn phải 652

khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 40 độ, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 40 độ, mép trên 654 của tấm che đèn phải 65 là không thể nhìn thấy được vì mép trên 654 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44. Khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 40 độ, đầu dưới 655 của phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 là không thể nhìn thấy được vì đầu dưới 655 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44. Hơn nữa, khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 40 độ, phạm vi quan sát của tấm che đèn phải 65 nhỏ hơn so với phạm vi mà tấm che đèn phải 65 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44.

Cần lưu ý rằng, như được thể hiện trên FIG.13, khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất được thiết lập là 45 độ, tấm che đèn phải 65 là không thể nhìn thấy được vì tấm che đèn phải 65 gối chồng toàn bộ lên tấm che trước 32 và tấm che đèn trước 43. Do vậy, theo phương án được đưa ra làm ví dụ này, giới hạn trên của góc quan sát của đèn phải 58 là góc nằm trong khoảng lớn hơn hoặc bằng 40 độ và nhỏ hơn 45 độ.

Tiếp theo, góc quan sát của đèn trái 57 sẽ được giải thích. Như được thể hiện trên FIG.14, điểm quan sát thứ hai được định nghĩa là điểm quan sát được nằm sang phải theo phương ngang của tâm theo phương bề rộng của phương tiện và được nằm về phía trước của, và bên trên đèn trước 41 và đèn trái 57. Tương tự với điểm quan sát thứ nhất, trên hình chiếu bằng của phương tiện, khoảng cách R giữa điểm quan sát thứ hai và tâm P2 của nguồn sáng đèn trái 61 được thiết lập là khoảng cách định trước không đổi. Tương tự với điểm quan sát thứ nhất tiếp nữa, trên hình chiếu cạnh của phương tiện, độ cao H của điểm quan sát thứ hai từ mặt đất cũng được thiết lập là độ cao định trước không đổi.

Trên hình chiếu bằng của phương tiện, góc của điểm quan sát thứ hai dùng để chỉ góc được tạo nên bởi đường thẳng nối điểm quan sát thứ hai và tâm P2 của nguồn sáng đèn trái 61, và đường thẳng đi xuyên qua tâm P2 của nguồn sáng đèn trái 61 và kéo dài ở phía trước của phương tiện. Các hình vẽ từ FIG.15 đến FIG.18 thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 khi được nhìn từ điểm quan sát thứ hai mà góc của điểm quan sát thứ hai thay đổi.

Khi được mô tả chi tiết, FIG.15 thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 20 độ. FIG.16 thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 35 độ. FIG.17 thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 40 độ. FIG.18 thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 45 độ.

Như được thể hiện trên các hình vẽ từ FIG.15 đến FIG.17, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 40 độ hoặc nhỏ hơn, tấm che đèn trái 62 và tấm che đèn trước 43 đều có thể nhìn thấy được khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai và phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn trái 62 và tấm che đèn trước 43. Nói cách khác, tấm che đèn trái 62 và tấm che đèn trước 43 được phân chia qua phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Phần mép dưới trái 480 là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn trái 62 và tấm che đèn trước 43 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai.

Khi được mô tả chi tiết, như được thể hiện trên FIG.15, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 20 độ, thân 37 của tấm che trước 32 gối chồng với một phần của tấm che đèn trái 62 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 20 độ, mép trên đèn trái 62 ít nhất có thể nhìn thấy được một phần. Khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 20 độ, đầu dưới 625 của phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 có thể nhìn thấy được. Hơn nữa, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 20 độ, phạm vi quan sát mà tấm che đèn trái 62 có thể nhìn thấy được lớn hơn so với phạm vi mà tấm che đèn trái 62 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44.

Như được thể hiện trên FIG.16, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 35 độ, phạm vi quan sát của tấm che đèn trái 62 nhỏ hơn so với phạm vi quan sát của tấm che đèn trái 62 mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 20 độ. Khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 35 độ, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn trái 622 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 35 độ, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Khi mà góc

của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 35 độ, mép trên 624 của tấm che đèn trái 62 là không thể nhìn thấy được vì mép trên 624 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44. Khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 35 độ, đầu dưới 625 của phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 có thể nhìn thấy được. Hơn nữa, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 35 độ, phạm vi quan sát của tấm che đèn trái 62 nhỏ hơn so với phạm vi mà tấm che đèn trái 62 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44.

Như được thể hiện trên FIG.17, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 40 độ, phạm vi quan sát của tấm che đèn trái 62 nhỏ hơn so với phạm vi quan sát của tấm che đèn trái 62 mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 35 độ. Khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 40 độ, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn trái 622 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 40 độ, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 40 độ, mép trên 624 của tấm che đèn trái 62 là không thể nhìn thấy được vì mép trên 624 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44. Khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 40 độ, đầu dưới 625 của phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 là không thể nhìn thấy được vì đầu dưới 625 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44. Hơn nữa, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 40 độ, phạm vi quan sát của tấm che đèn trái 62 nhỏ hơn so với phạm vi mà tấm che đèn trái 62 gối chồng với phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44.

Cần lưu ý rằng, như được thể hiện trên FIG.18, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai được thiết lập là 45 độ, tấm che đèn trái 62 là không thể nhìn thấy được vì tấm che đèn trái 62 gối chồng toàn bộ lên tấm che trước 32 và tấm che đèn trước 43. Do vậy, theo phương án được đưa ra làm ví dụ này, giới hạn trên của góc quan sát của đèn trái 57 là góc nằm trong khoảng lớn hơn hoặc bằng 40 độ và nhỏ hơn 45 độ.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án được đưa ra làm ví dụ này được giải thích trên đây gồm kết cấu mà một phần của đèn trái 57 và một phần của đèn phải 58 được bố trí phía dưới đầu dưới của đèn trước 41. Nói cách khác, đèn trước 41, và các đèn phải 58 và trái 57 được bố trí để cho được dịch chuyển

so với nhau theo hướng lên-xuống. Do vậy, sự mở rộng theo phương bề rộng của phương tiện có thể được ngăn chặn ngay cả khi đèn trước 41 hoặc các đèn phải 58 và trái 57 được mở rộng.

Hơn nữa, phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 và phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 được để lộ ra ngoài khoảng không S3 dùng cho việc quay cơ cấu càng trước 3. Do vậy, mỗi phần trong số các phần phía bên trong 653 và 623 của các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62 là có thể thấy được với góc lớn hơn khi được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của chúng. Do vậy, khoảng không dùng cho việc quay của cơ cấu càng trước 3 có thể được dùng để quan sát mỗi đèn trong số các đèn phải 58 và trái 57 từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của chúng bằng cách bố trí một phần các đèn phải 58 và trái 57 để cho ở phía dưới đầu dưới của đèn trước 41. Theo đó, mỗi đèn trong số các đèn phải 58 và trái 57 là dễ dàng có thể thấy được với góc lớn hơn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của chúng và hơn nữa, sự mở rộng theo phương bề rộng của phương tiện có thể được ngăn chặn.

Hơn nữa, ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án được đưa ra làm ví dụ này, phần mép dưới 47 của tấm che đèn trước 43 được bố trí ra phía sau của mép trước của phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44. Do vậy, tồn tại khả năng thấp là tấm che đèn trước 43 và mỗi tấm trong số các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62 gối chồng khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất hoặc điểm quan sát thứ hai. Hơn nữa, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn phải 65 và tấm che đèn trước 43 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Nói cách khác, tấm che đèn phải 65 và tấm che đèn trước 43 được phân chia qua phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất. Theo đó, tấm che đèn phải 65 và tấm che đèn trước 43 có thể phân biệt tốt hơn với nhau.

Hơn nữa, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn trái 62 và tấm che đèn trước 43 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Tấm che đèn trái 62 và tấm che đèn trước 43 được phân chia qua phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai. Theo đó, tấm che đèn trái 62 và tấm che đèn trước 43 có thể phân biệt tốt hơn với nhau.

Như được mô tả trên đây, ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án được đưa ra làm ví dụ này, có thể đồng thời đạt được sự mở rộng của đèn trước 41 hoặc các đèn phải 58 và trái 57, và sự nhỏ gọn về kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện và hơn nữa, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa đèn trước 41, và các đèn phải 58 và trái 57.

Kích cỡ theo hướng lên-xuống của phương tiện H62 của tấm che đèn trái 62 lớn hơn so với kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện W62 của tấm che đèn trái 62 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Tương tự như vậy, kích cỡ theo hướng lên-xuống của phương tiện H65 của tấm che đèn phải 65 lớn hơn so với kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện W65 của tấm che đèn phải 65 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Do vậy, là có thể để đạt được sự nhỏ gọn về kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện.

Phần mép dưới trái 480 kéo dài lên phía trên và sang trái theo phương ngang trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Mặt khác, phần mép dưới phải 481 kéo dài lên phía trên và sang phải theo phương ngang trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Do vậy, các phần mép dưới phải 481 và trái 480 có thể được kéo dài. Nhờ đó, có thể đạt được sự phân biệt tốt hơn nhiều giữa tấm che đèn trước 43, và các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62.

Tấm che trước 32 gồm phần lõm trái 51 và phần lõm phải 52. Phần lõm trái 51 được nằm bên dưới phần mép dưới trái 480. Mặt khác, phần lõm phải 52 được nằm bên dưới phần mép dưới phải 481. Do vậy, là có thể để tạo nên một cách nhỏ gọn phần trước của phương tiện và hơn nữa, để đạt được sự phân biệt tốt hơn giữa tấm che đèn trước 43, và các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62.

Phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn phải 652 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất, khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất ít nhất được thiết lập để nằm trong khoảng là lớn hơn hoặc bằng 35 độ và nhỏ hơn hoặc bằng 40 độ. Tương tự như vậy, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn trái 622 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai ít nhất được thiết lập để nằm trong khoảng là lớn hơn hoặc bằng 35 độ và nhỏ hơn hoặc bằng 40 độ. Do vậy, do sự gối chồng giữa phần mép dưới 48 và các phần kéo dài xuống phía dưới của các tấm

che đèn phải 65 và đèn trái 62, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn nhiều giữa tấm che đèn trước 43, và các tấm che đèn phải 65 và trái 62.

Cần lưu ý rằng, khi phạm vi góc của điểm quan sát thứ nhất, trong đó phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn phải 652 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất, không bị giới hạn ở và có thể là khác với phạm vi góc là lớn hơn hoặc bằng 35 độ và nhỏ hơn hoặc bằng 40 độ. Tương tự như vậy, phạm vi góc của điểm quan sát thứ hai, trong đó phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn trái 622 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai, không bị giới hạn ở và có thể là khác phạm vi góc là lớn hơn hoặc bằng 35 độ và nhỏ hơn hoặc bằng 40 độ.

Phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất, khi mà góc của điểm quan sát thứ nhất ít nhất được thiết lập để nằm trong khoảng là lớn hơn hoặc bằng 35 độ và nhỏ hơn hoặc bằng 40 độ. Tương tự như vậy, phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai, khi mà góc của điểm quan sát thứ hai ít nhất được thiết lập để nằm trong khoảng là lớn hơn hoặc bằng 35 độ và nhỏ hơn hoặc bằng 40 độ. Do vậy, có thể để làm cho mỗi đèn trong số các đèn phải 58 và trái 57 có thể nhìn thấy được với góc lớn khi được nhìn từ vị trí nằm ở phía đối diện theo phương ngang của đèn tương ứng 58, 57 và mặt khác, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn nhiều giữa tấm che đèn trước 43, và các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62.

Cần lưu ý rằng, phạm vi góc của điểm quan sát thứ nhất, trong đó phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần phía bên trong 653 của tấm che đèn phải 65 khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất, không bị giới hạn ở và có thể là khác với phạm vi góc là lớn hơn hoặc bằng 35 độ và nhỏ hơn hoặc bằng 40 độ. Tương tự như vậy, phạm vi góc của điểm quan sát thứ hai, trong đó phần mép dưới 48 của hốc đèn trước 44 gối chồng với một phần của phần phía bên trong 623 của tấm che đèn trái 62 khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai, không bị giới hạn ở và có thể là khác với phạm vi góc là lớn hơn hoặc bằng 35 độ và nhỏ hơn hoặc bằng 40 độ.

Phần dưới tấm che đèn 432 có bề rộng nhỏ hơn so với bề rộng của phần trên tấm che đèn 431 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Do vậy, là có thể để mở rộng một phần tấm che trước 32, tức là phần nằm giữa phần dưới tấm che đèn 432 và mỗi tấm trong số các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62, do phần dưới tấm che đèn 432 có bề rộng nhỏ. Theo đó, là có thể để đạt được sự phân biệt tốt hơn nhiều giữa tấm che đèn trước 43, và các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62. Theo cách khác, các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62 có thể được bố trí vào phía trong theo phương ngang hơn nữa do phần dưới tấm che đèn 432 có bề rộng nhỏ. Theo đó, các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62 có thể được bố trí một cách nhỏ gọn theo phương bề rộng.

Đầu trên của tấm che đèn trái 62 và đầu trên của tấm che đèn phải 65 được bố trí bên trên đầu dưới của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Do vậy, bằng cách bố trí các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62 để cho gối chồng với phần dưới tấm che đèn 432 theo phương độ cao, các tấm che đèn phải 65 và đèn trái 62 có thể được bố trí một cách nhỏ gọn theo phương bề rộng.

Nguồn sáng thứ nhất 42a và nguồn sáng thứ hai 42b được bố trí để cho quay vào khoảng không thứ nhất S1 được tạo ra về phía sau của phần trên tấm che đèn 431. Mặt khác, nguồn sáng thứ ba 42c được bố trí để cho quay vào khoảng không thứ hai S2 được tạo ra về phía sau của phần dưới tấm che đèn 432. Do vậy, có thể dễ dàng tạo ra tấm che đèn trước 43 với hình dạng mà phần dưới tấm che đèn 432 có bề rộng nhỏ hơn so với bề rộng của phần trên tấm che đèn 431 trên hình chiếu từ trước của phương tiện và mặt khác, có thể chắc chắn có được đủ lượng ánh sáng.

Nguồn sáng thứ nhất 42a và nguồn sáng thứ hai 42b được gắn vào mặt trên của đế 54. Mặt khác, nguồn sáng thứ ba 42c được gắn vào mặt dưới của đế 54. Do vậy, các nguồn sáng từ thứ nhất 42a tới thứ ba 42c được gắn vào cùng một đế 54 và nhờ đó, sự tăng cường về sản lượng và giảm giá thành sản phẩm có thể đạt được. Hơn nữa, so với kết cấu mà các nguồn sáng từ thứ nhất 42a tới thứ ba 42c được bố trí trên cùng một mặt của đế 54 để được sắp thẳng hàng theo phương bề rộng của phương tiện, việc giảm về kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện của kết cấu bên trong của đèn trước 41 có thể đạt được ở kết cấu nêu trên mà nguồn sáng thứ nhất 42a và nguồn sáng thứ hai 42b được gắn vào mặt trên của đế 54 trong khi nguồn sáng thứ ba 42c được gắn vào mặt dưới của đế 54.

Một phương án được đưa ra làm ví dụ của sáng chế đã được giải thích trên đây. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở phương án được đưa ra làm ví dụ nêu trên và nhiều các thay đổi khác nhau có thể được thực hiện mà không nằm ngoài phạm vi của sáng chế.

Số lượng bánh xe của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 theo sáng chế không bị giới hạn ở hai và có thể là ba hoặc nhiều hơn. Ví dụ, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 có thể có hai bánh trước và một bánh sau. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 không bị giới hạn ở phương tiện giao thông kiểu scutor và có thể là xe máy kiểu khác như xe máy thể thao hoặc xe gắn máy chẳng hạn. Theo cách khác, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 không bị giới hạn ở xe máy và có thể là phương tiện giao thông kiểu khác như phương tiện giao thông chạy mọi địa hình (All-Terrain Vehicle - ATV).

Hình dạng của tấm che trước 32 không bị giới hạn ở hình dạng được mô tả trong phương án được đưa ra làm ví dụ nêu trên và có thể được thay đổi. Ví dụ, tấm che trước 32 có thể không có phần lõm trái 51 và phần lõm phải 52.

Các hình dạng và cách bố trí vị trí của tấm che đèn trước 43, tấm che đèn trái 62 và tấm che đèn phải 65 không bị giới hạn ở các hình dạng và cách bố trí được mô tả trong phương án được đưa ra làm ví dụ nêu trên và có thể được thay đổi. Ví dụ, tấm che đèn trái 62 có thể được bố trí sang trái theo phương ngang của toàn bộ tấm che đèn trước 43 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Tấm che đèn phải 65 có thể được bố trí sang phải theo phương ngang của toàn bộ tấm che đèn trước 43 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Tấm che đèn trái 62 có thể được bố trí toàn bộ phía dưới đầu dưới của tấm che đèn trước 43 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Tương tự như vậy, tấm che đèn phải 65 có thể được bố trí toàn bộ phía dưới đầu dưới của tấm che đèn trước 43 trên hình chiếu từ trước của phương tiện. Mặt khác, đầu trên của tấm che đèn trái 62 và đầu trên của tấm che đèn phải 65 có thể được bố trí phía dưới đầu dưới của phần dưới tấm che đèn 432 trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

Số lượng các nguồn sáng đèn trước không bị giới hạn ở ba như được mô tả trong phương án được đưa ra làm ví dụ nêu trên và có thể là ít hơn hoặc nhiều hơn ba.

Các cách bố trí vị trí của các nguồn sáng đèn trước không bị giới hạn ở các cách bố trí được mô tả trong phương án được đưa ra làm ví dụ nêu trên và có thể được thay đổi.

Phạm vi quan sát của tấm che đèn phải 65 từ điểm quan sát thứ nhất không bị giới hạn ở phạm vi được mô tả trong phương án được đưa ra làm ví dụ nêu trên và có thể được thay đổi. Tương tự như vậy, phạm vi quan sát của tấm che đèn trái 62 từ điểm quan sát thứ hai không bị giới hạn ở phạm vi được mô tả trong phương án được đưa ra làm ví dụ nêu trên và có thể được thay đổi. Mặt khác, giới hạn trên của góc quan sát của tấm che đèn trái 62 không bị giới hạn ở góc nằm trong phạm vi là lớn hơn hoặc bằng 40 độ và nhỏ hơn 45 độ như được mô tả trong phương án được đưa ra làm ví dụ nêu trên và có thể được thay đổi. Tương tự như vậy, giới hạn trên của góc quan sát của đèn phải 58 không bị giới hạn ở góc nằm trong phạm vi là lớn hơn hoặc bằng 40 độ và nhỏ hơn 45 độ, và có thể được thay đổi.

Các thuật ngữ và cách diễn tả được sử dụng trong bản mô tả này nhằm mục đích giải thích và không phải là sự giới hạn sáng chế. Cần phải thừa nhận rằng không có dự tính loại trừ các dấu hiệu bất kỳ tương đương với các dấu hiệu được minh họa và mô tả trong bản mô tả này và nhiều cải biến khác nhau là có thể thực hiện mà không nằm ngoài phạm vi của sáng chế như được nêu trong các điểm yêu cầu bảo hộ.

Yêu cầu bảo hộ

1. Phương tiện giao thông kiểu ngòi chân để hai bên (1), bao gồm:

ống cổ (11);

cơ cấu càng trước (3) gồm phần càng trước (9) và bánh trước (5), phần càng trước (9) được đỡ theo cách xoay được bởi ống cổ (11), bánh trước (5) được đỡ bởi phần càng trước (9);

tấm che trước (32) được bố trí ở phía trước ống cổ (11) và được bố trí bên trên bánh trước (5);

tấm che phía bên trái (38) kéo dài xuống phía dưới từ tấm che trước (32) và được bố trí sang trái của bánh trước (5) trên hình chiếu từ trước của phương tiện;

tấm che phía bên phải (39) kéo dài xuống phía dưới từ tấm che trước (32) và được bố trí sang phải của bánh trước (5) trên hình chiếu từ trước của phương tiện;

đèn trước (41) được lắp vào tấm che trước (32);

đèn trái (57) được bố trí sang trái của ít nhất một phần của đèn trước (41) trên hình chiếu từ trước của phương tiện và ít nhất một phần được bố trí thấp hơn so với đầu dưới của đèn trước (41); và

đèn phải (58) được bố trí sang phải của ít nhất một phần của đèn trước (41) trên hình chiếu từ trước của phương tiện và ít nhất một phần được bố trí thấp hơn so với đầu dưới của đèn trước (41), trong đó:

đèn trước (41) gồm nguồn sáng đèn trước (42a, 42b, 42c) và tấm che đèn trước (43) cho phép chùm ánh sáng phát ra từ nguồn sáng đèn trước (42a, 42b, 42c) đi xuyên qua đó,

đèn trái (57) gồm nguồn sáng đèn trái (61) và tấm che đèn trái (62) cho phép chùm ánh sáng phát ra từ nguồn sáng đèn trái (61) đi xuyên qua đó,

đèn phải (58) gồm nguồn sáng đèn phải (64) và tấm che đèn phải (65) cho phép chùm ánh sáng phát ra từ nguồn sáng đèn phải (64) đi xuyên qua đó,

tấm che trước (32) gồm hộc đèn trước (44) để lộ tấm che đèn trước (43) qua đó,

tấm che trước (32), tấm che phía bên trái (38) và tấm che phía bên phải (39) tạo ra khoảng không (S3) dùng cho việc quay cơ cấu càng trước (3),

khác biệt ở chỗ:

phần phía bên trong (623) của tấm che đèn trái (62) và phần phía bên trong (653) của tấm che đèn phải (65) được để lộ ra ngoài khoảng không (S3) dùng cho việc quay cơ cấu càng trước (3),

phần mép dưới (47) của tấm che đèn trước (43) được bố trí ra phía sau của mép trước của phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44),

phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44) là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn phải (65) và tấm che đèn trước (43) khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất, điểm quan sát thứ nhất được định nghĩa là điểm quan sát được nằm sang bên trái của tâm phương tiện theo phương bề rộng phương tiện, và được nằm về phía trước của và cao hơn so với đèn trước (41) và đèn phải (58), và

phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44) là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn trái (62) và tấm che đèn trước (43) khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai, điểm quan sát thứ hai được định nghĩa là điểm quan sát được nằm sang bên phải của tâm phương tiện theo phương bề rộng của phương tiện, và được nằm về phía trước của và cao hơn so với đèn trước (41) và đèn trái (57).

2. Phương tiện giao thông theo điểm 1, trong đó tấm che đèn phải (65) và tấm che đèn trước (43) được phân chia qua phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44) khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất, và tấm che đèn trái (62) và tấm che đèn trước (43) được phân chia qua phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44) khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai.

3. Phương tiện giao thông theo điểm 1 hoặc 2, trong đó kích cỡ theo hướng lên-xuống của phương tiện (H62) của tấm che đèn trái (62) lớn hơn so với kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện (W62) của tấm che đèn trái (62) trên hình chiếu từ trước của phương tiện, và kích cỡ theo hướng lên-xuống của phương tiện (H65) của tấm che đèn phải (65) lớn hơn so với kích cỡ theo phương bề rộng của phương tiện (W65) của tấm che đèn phải (65) trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

4. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44) gồm phần mép dưới trái (480) kéo dài lên phía trên và sang trái trên hình chiếu từ trước của phương tiện và phần mép dưới phải (481) kéo dài lên phía trên và sang phải trên hình chiếu từ trước của phương tiện, phần mép dưới phải (481) là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn phải (65) và tấm che đèn trước (43) khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất và phần mép dưới trái (480) là có thể nhìn thấy giữa tấm che đèn trái (62) và tấm che đèn trước (43) khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai.

5. Phương tiện giao thông theo điểm 4, trong đó tấm che trước (32) gồm phần lõm trái (51) được nằm bên dưới phần mép dưới trái (480) và phần lõm phải (52) được nằm bên dưới phần mép dưới phải (481).

6. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, trong đó tấm che đèn trái (62) gồm phần trên tấm che đèn trái (621) và phần dưới tấm che đèn trái (622) kéo dài xuống phía dưới từ phần trên tấm che đèn trái (621) và tấm che đèn phải (65) gồm phần trên tấm che đèn phải (651) và phần dưới tấm che đèn phải (652) kéo dài xuống phía dưới từ phần trên tấm che đèn phải (651).

7. Phương tiện giao thông theo điểm 6, trong đó phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44) gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn phải (652) khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất và phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44) gối chồng với một phần của phần dưới tấm che đèn trái (622) khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai.

8. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 7, trong đó phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44) gối chồng với ít nhất một phần của phần phía bên trong (653) của tấm che đèn phải (65) khi quan sát từ điểm quan sát thứ nhất và phần mép dưới (48) của hốc đèn trước (44) gối chồng với ít nhất một phần của phần phía bên trong (623) của tấm che đèn trái (62) khi quan sát từ điểm quan sát thứ hai.

9. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 8, trong đó tấm che đèn trước (43) gồm phần trên tấm che đèn (431), và phần dưới tấm che đèn (432) có bề rộng (W432) nhỏ hơn so với bề rộng (W431) của phần trên tấm che đèn (431) trên hình chiếu từ trước của phương tiện.

10. Phương tiện giao thông theo điểm 9, trong đó đầu trên của tấm che đèn trái (62) và đầu trên của tấm che đèn phải (65) được bố trí cao hơn so với đầu dưới của phần dưới tấm che đèn (432) trên hình chiếu từ trước của phương tiện.
11. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 10, trong đó nguồn sáng đèn trước (42a, 42b, 42c) gồm nguồn sáng thứ nhất (42a), nguồn sáng thứ hai (42b) và nguồn sáng thứ ba (42c).
12. Phương tiện giao thông theo điểm 11, khi phụ thuộc vào điểm 9 hoặc điểm 10, trong đó nguồn sáng thứ nhất (42a) và nguồn sáng thứ hai (42b) được bố trí để cho quay vào khoảng không thứ nhất (S1) được tạo ra về phía sau của phần trên tấm che đèn (431), và nguồn sáng thứ ba (42c) được bố trí để cho quay vào khoảng không thứ hai (S2) được tạo ra về phía sau của phần dưới tấm che đèn (432).
13. Phương tiện giao thông theo điểm 12, trong đó đèn trước (41) gồm đế (54) phân chia khoảng không thứ nhất (S1) và khoảng không thứ hai (S2), nguồn sáng thứ nhất (42a) và nguồn sáng thứ hai (42b) được gắn vào mặt trên của đế (54) và nguồn sáng thứ ba (42c) được gắn vào mặt dưới của đế (54).

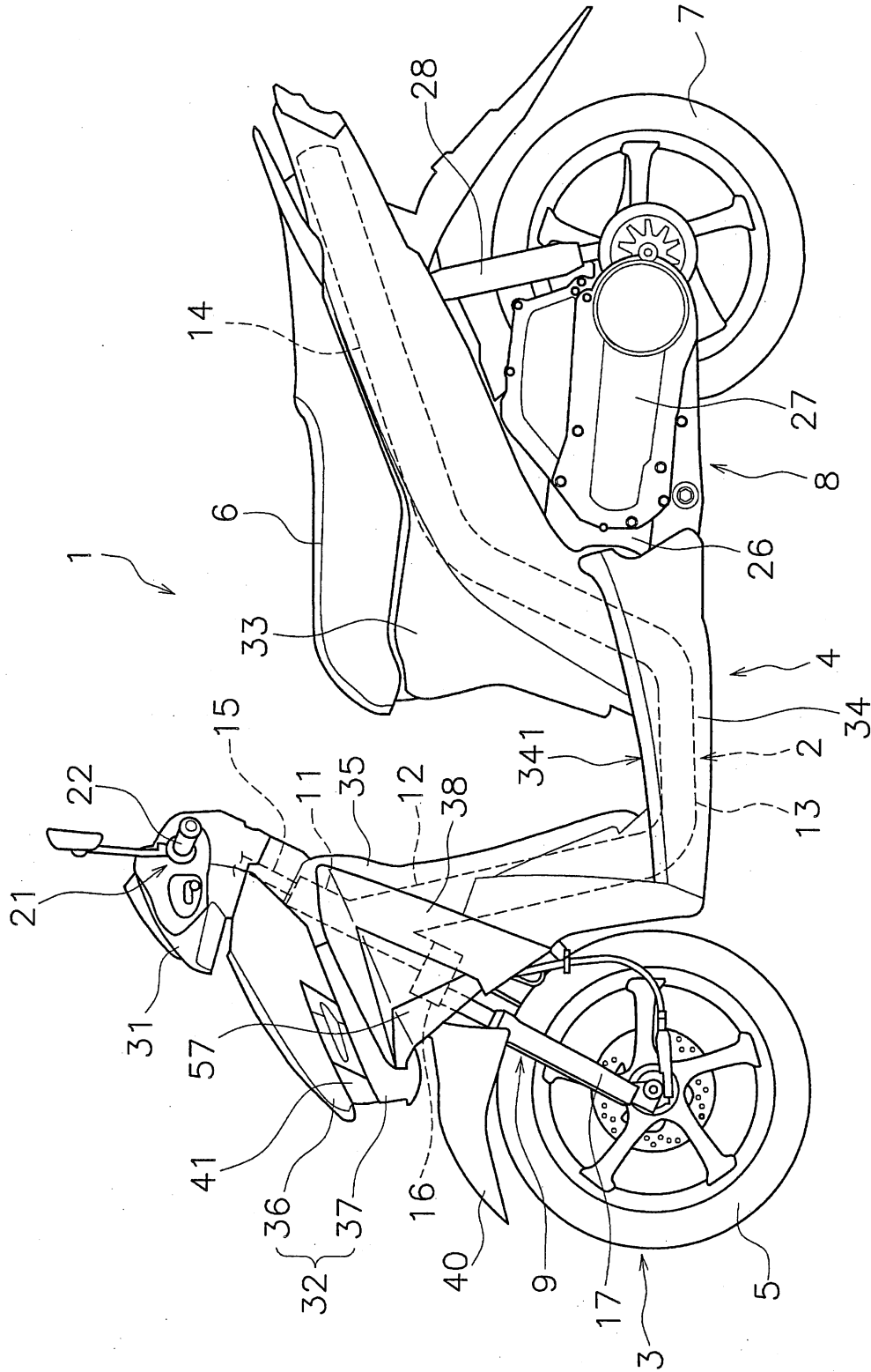


FIG. 1

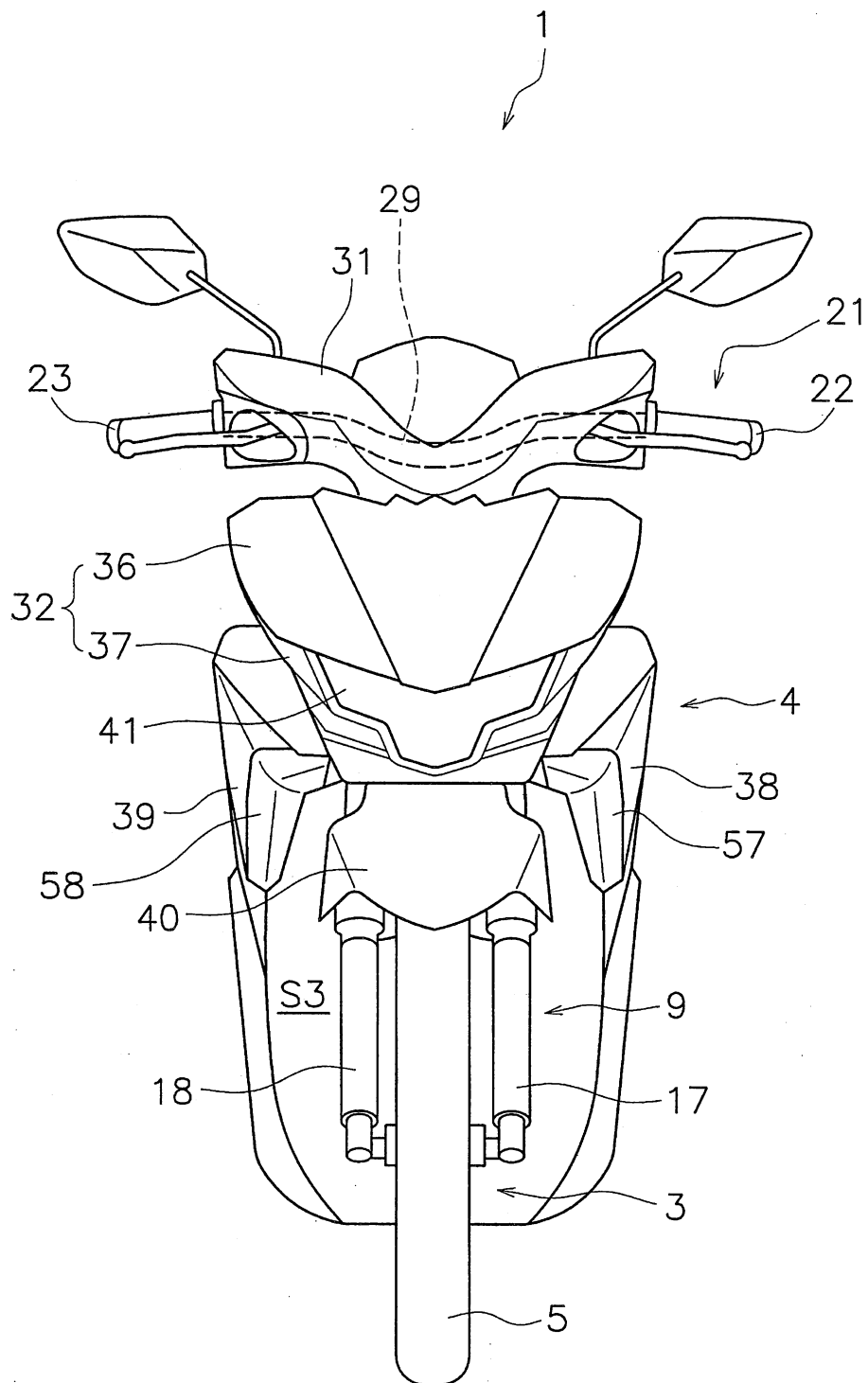


FIG. 2

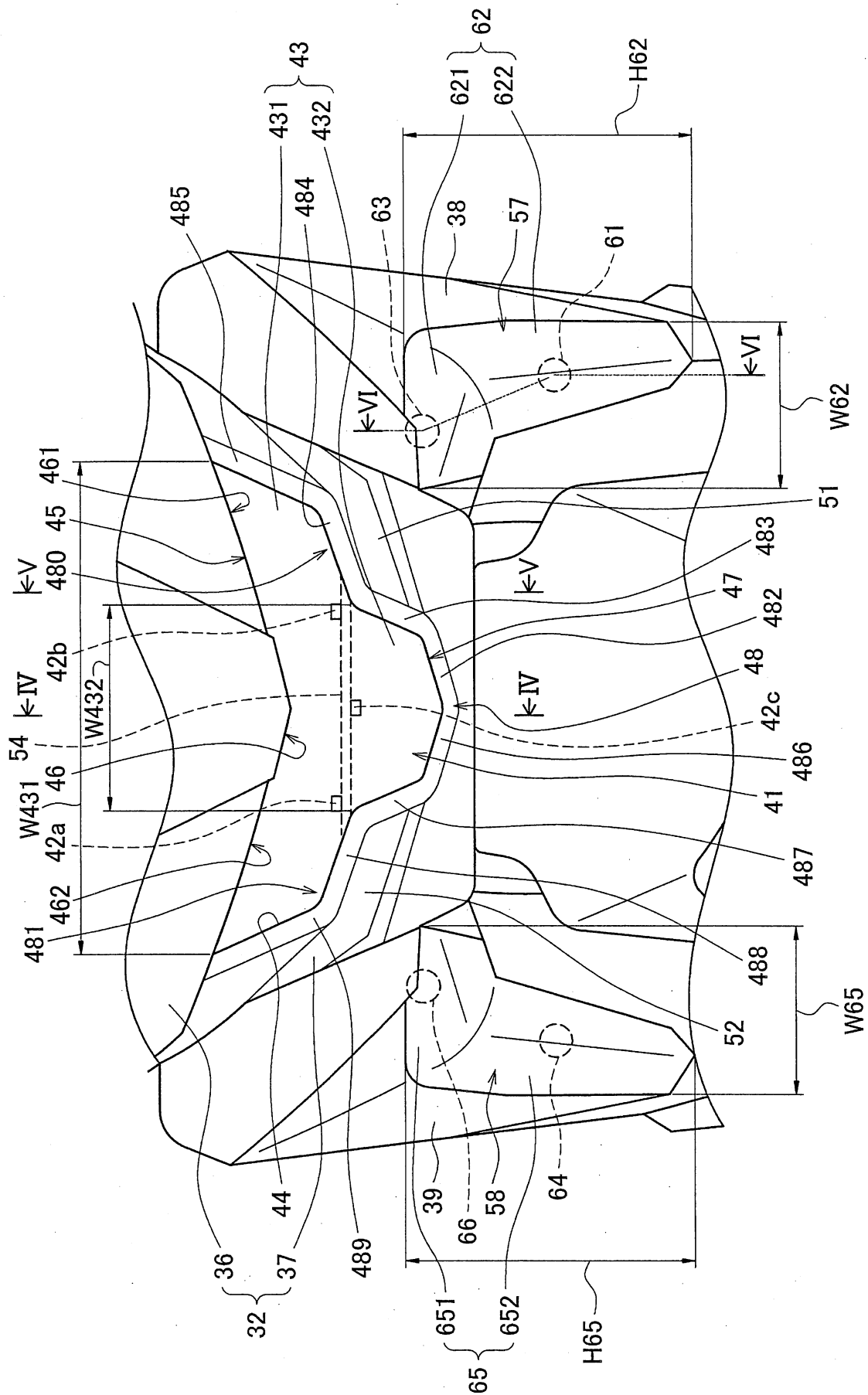


FIG. 3

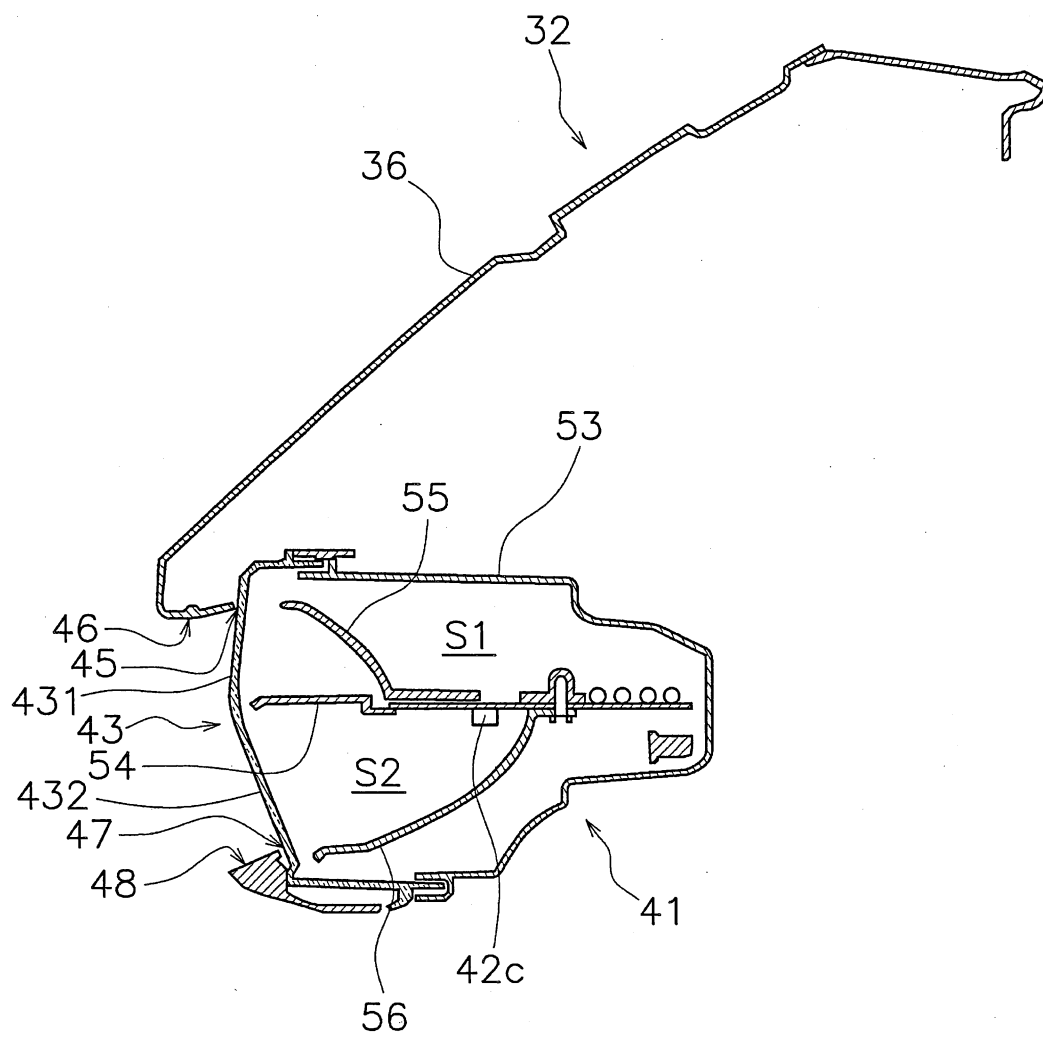


FIG. 4

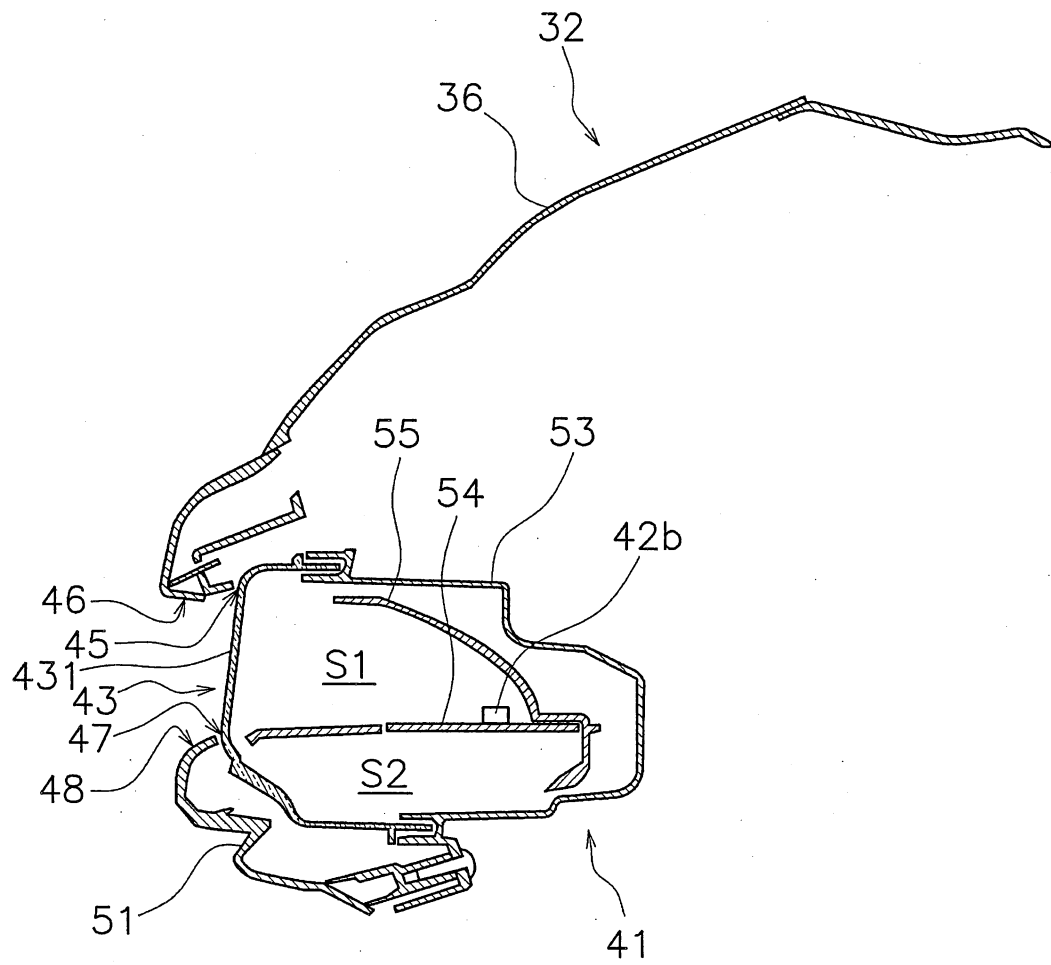


FIG. 5

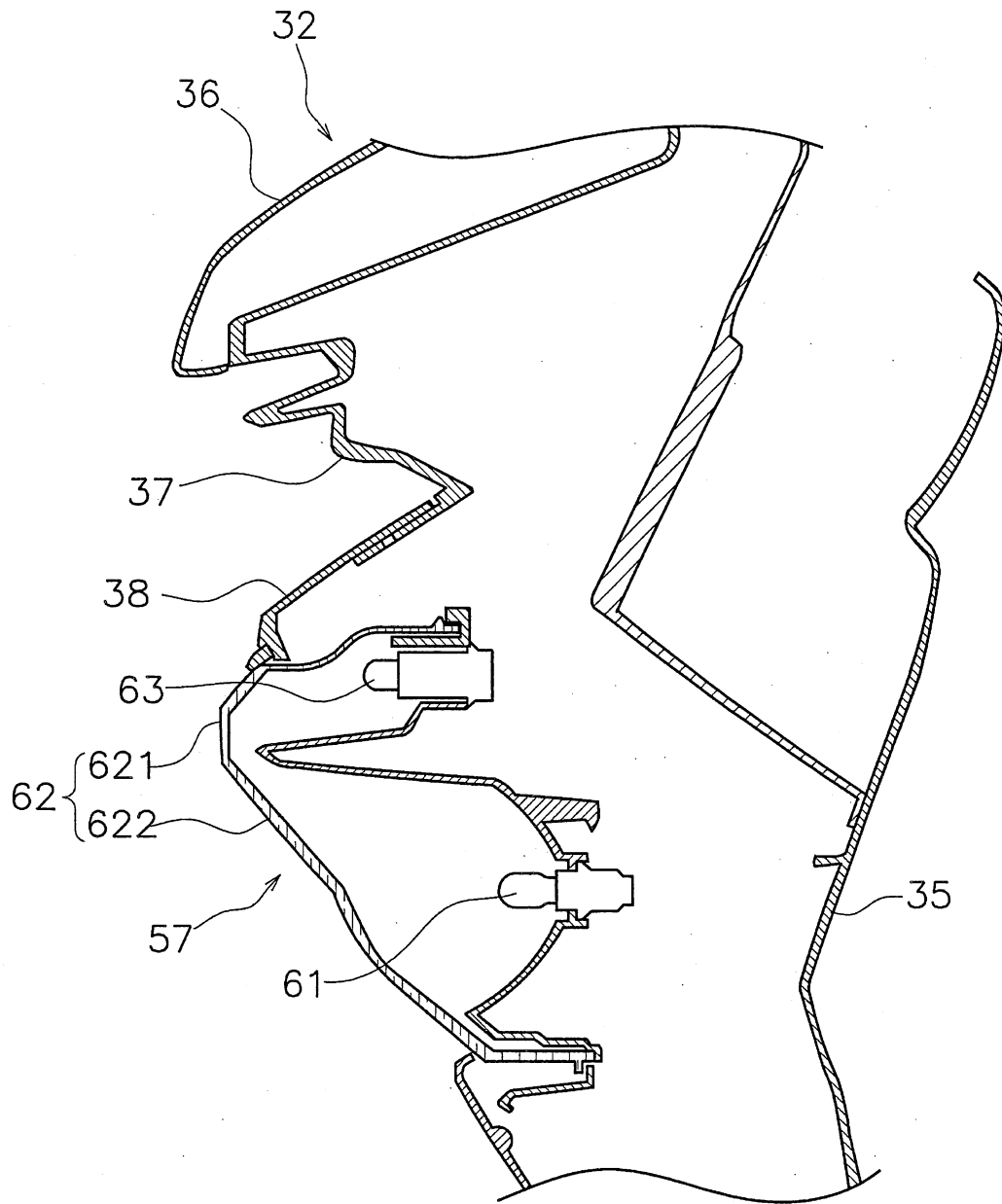


FIG. 6

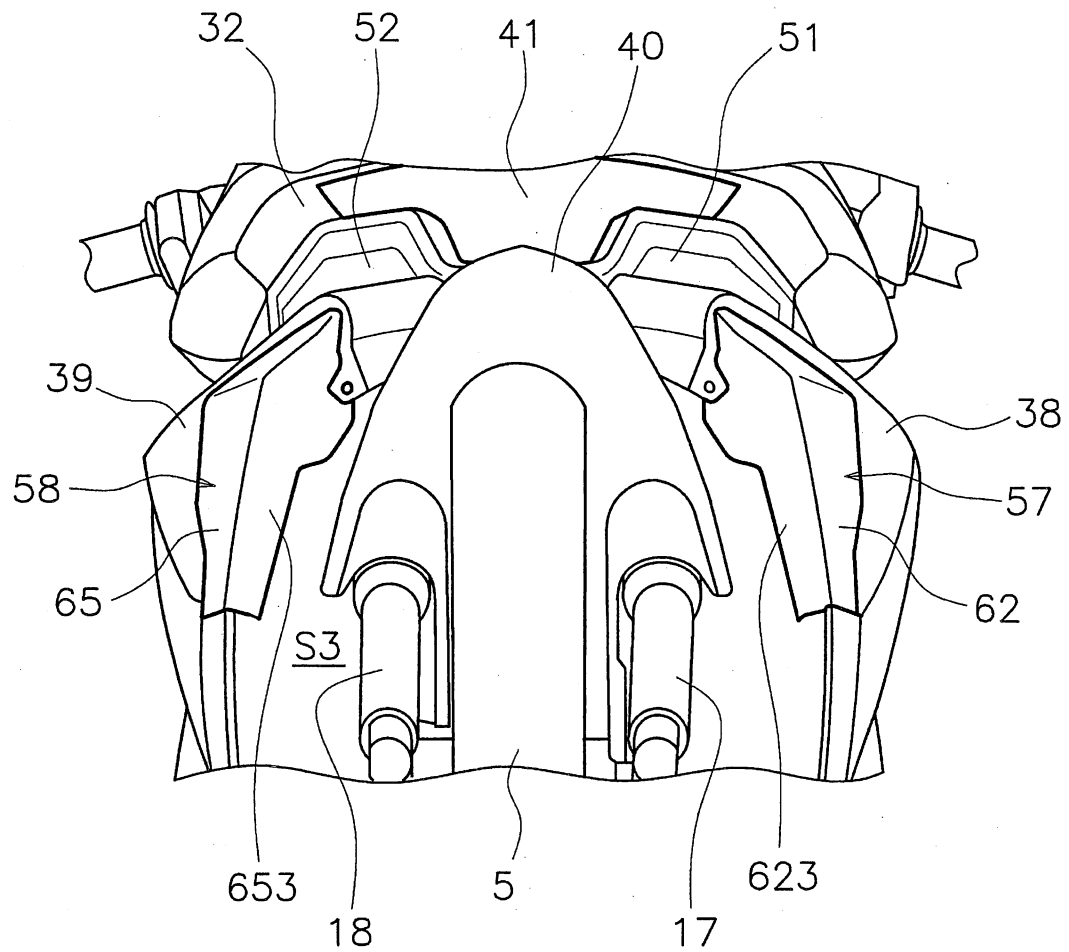


FIG. 7

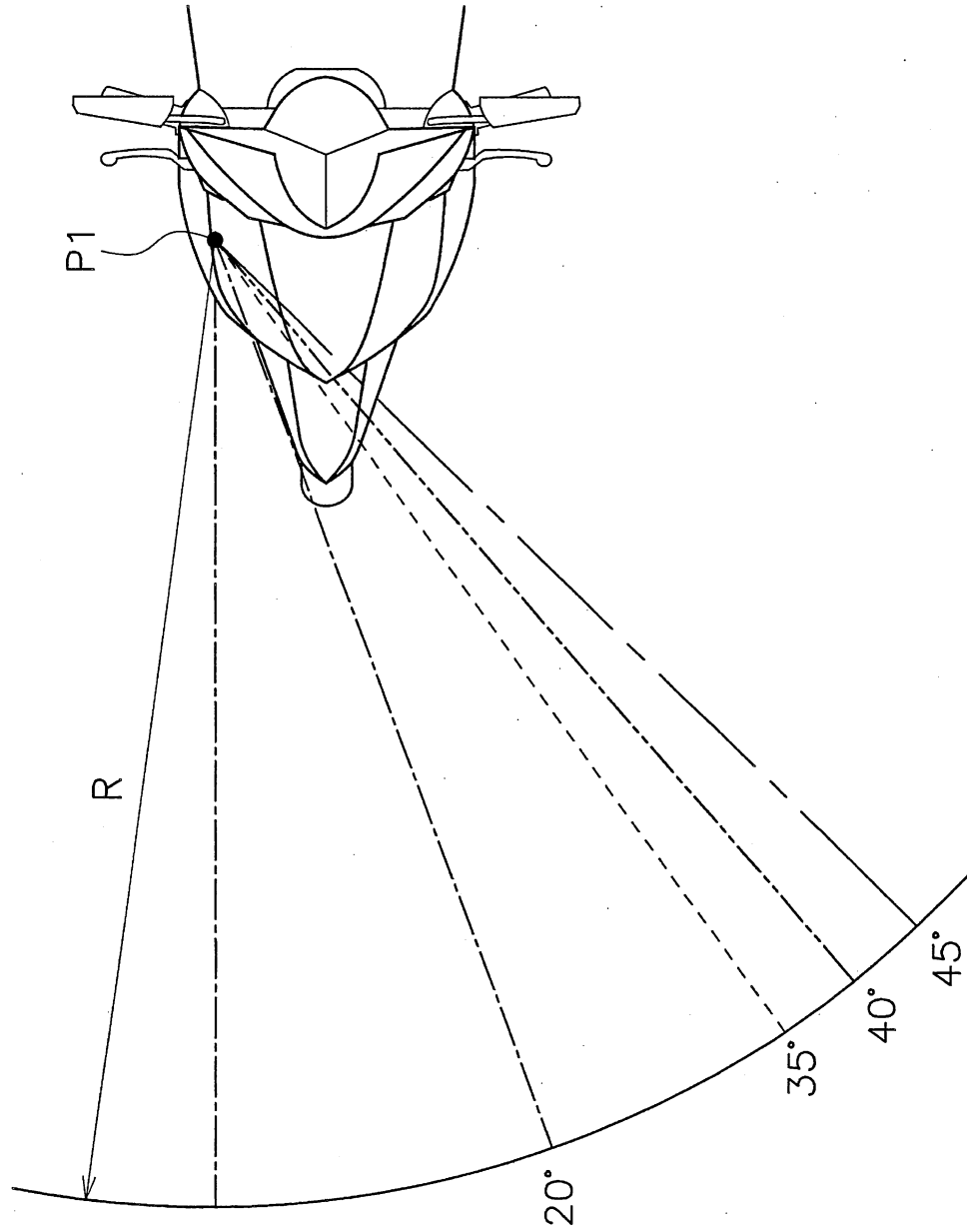


FIG. 8

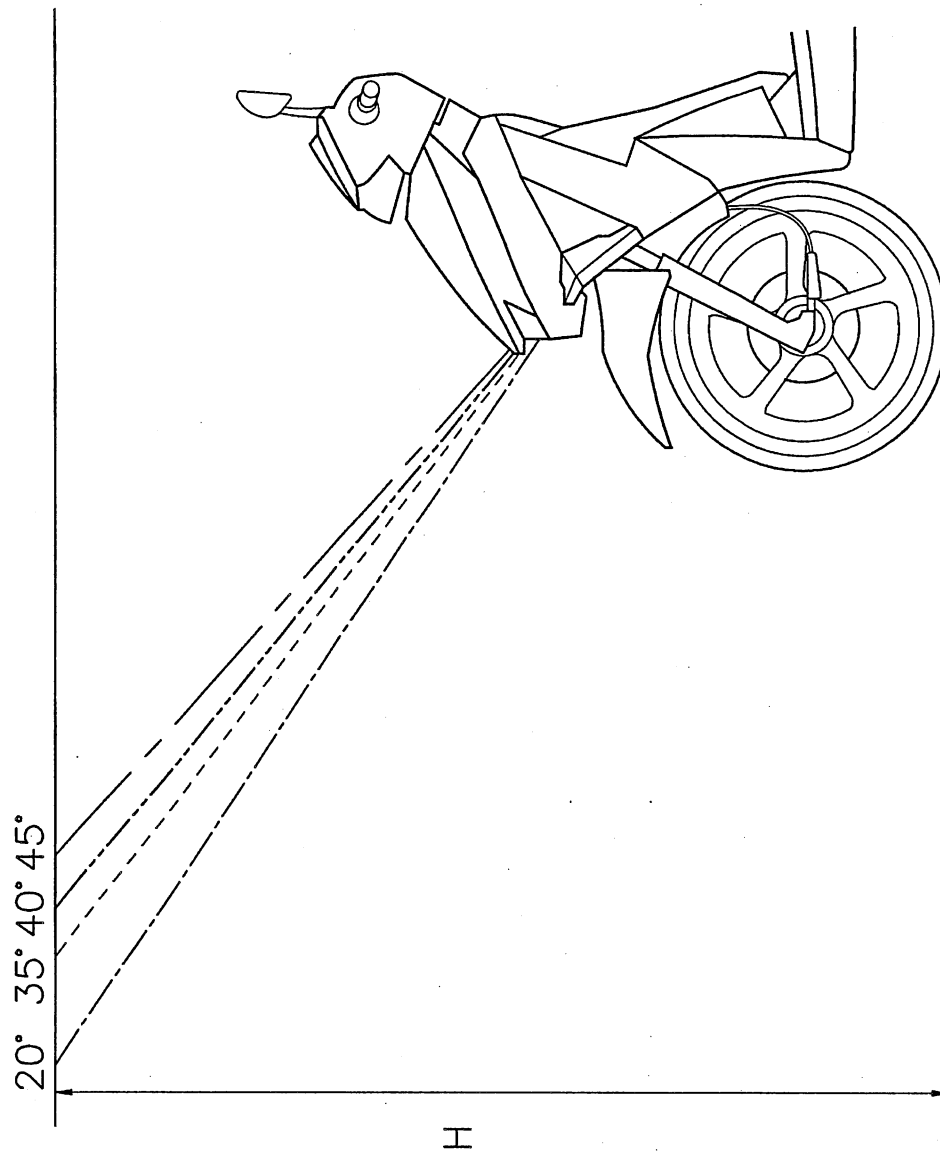


FIG. 9

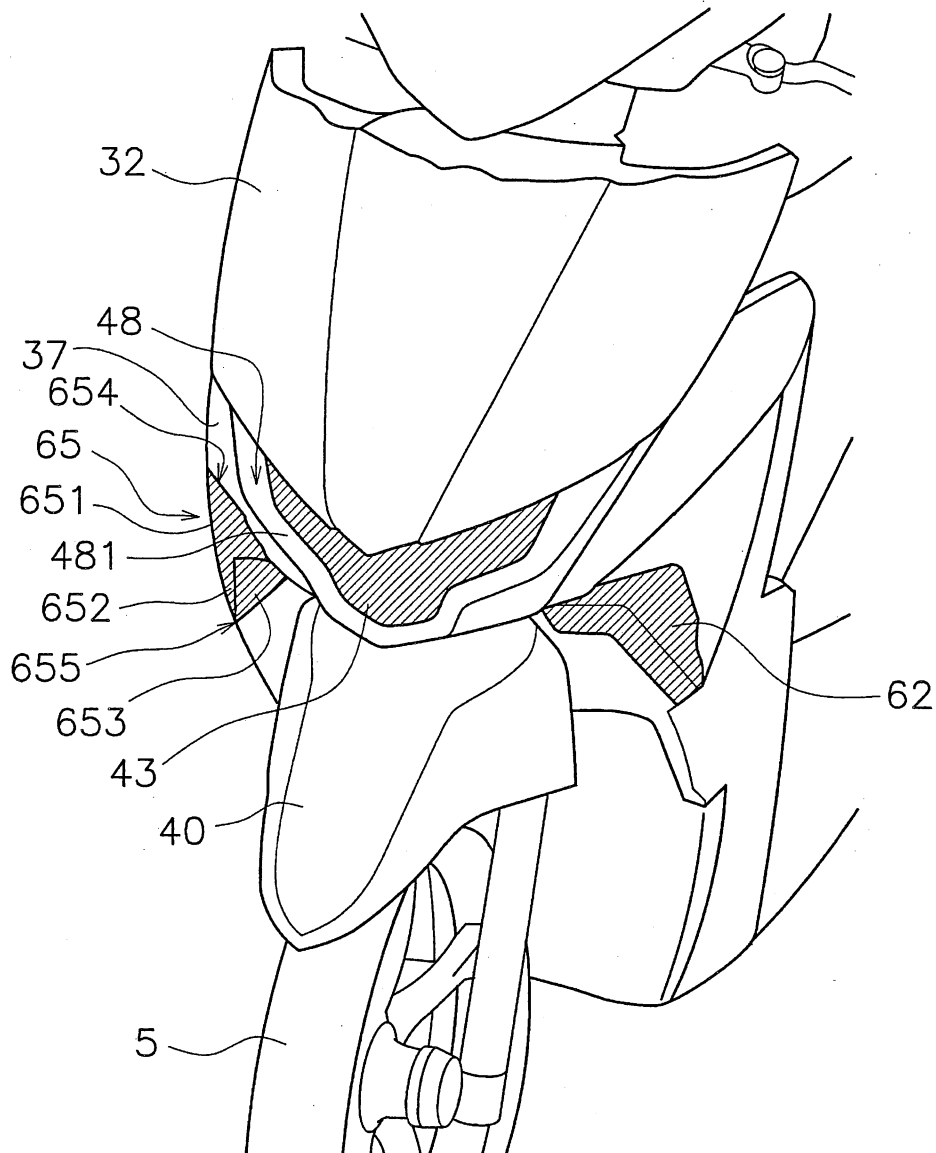


FIG. 10

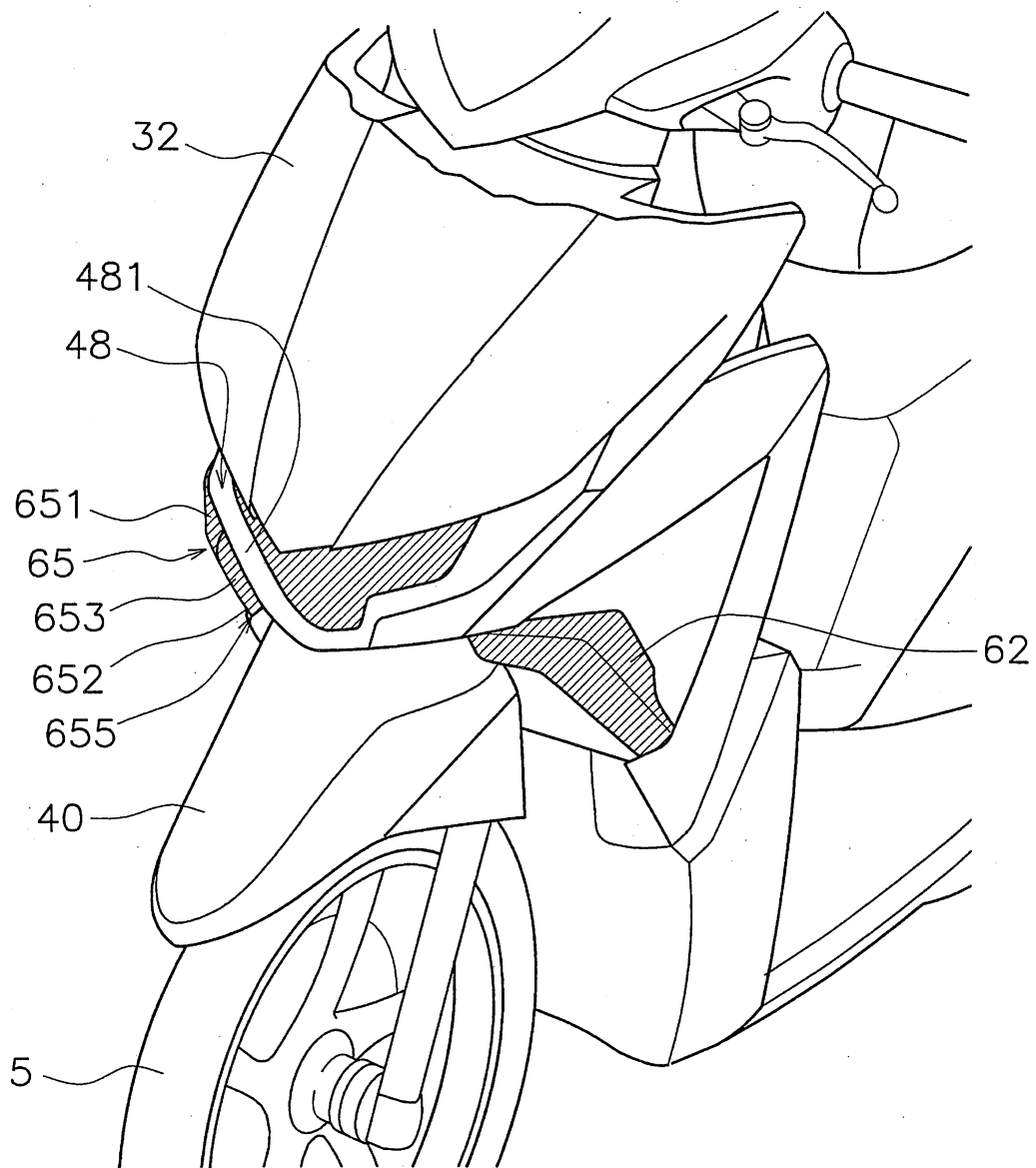


FIG. 11

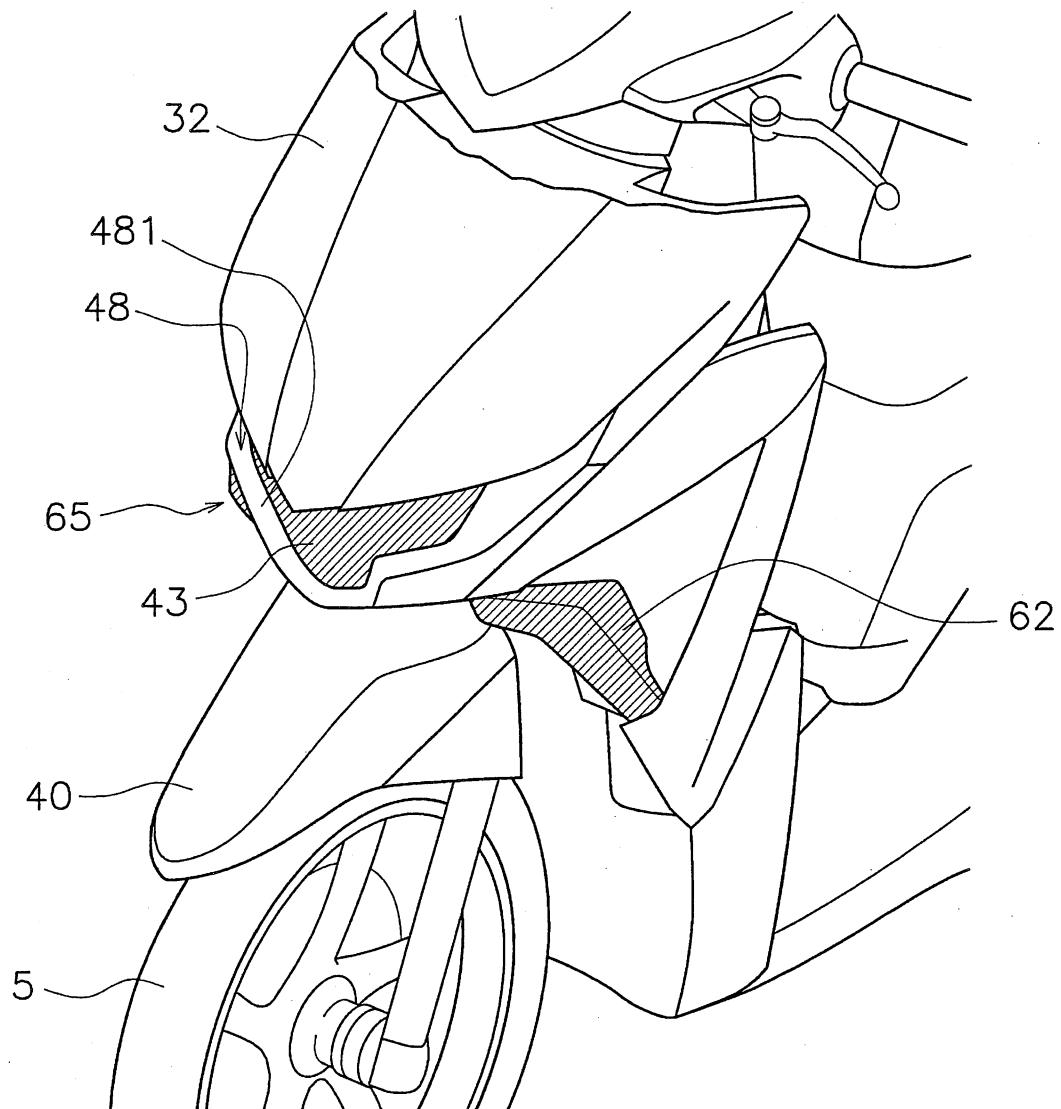


FIG. 12

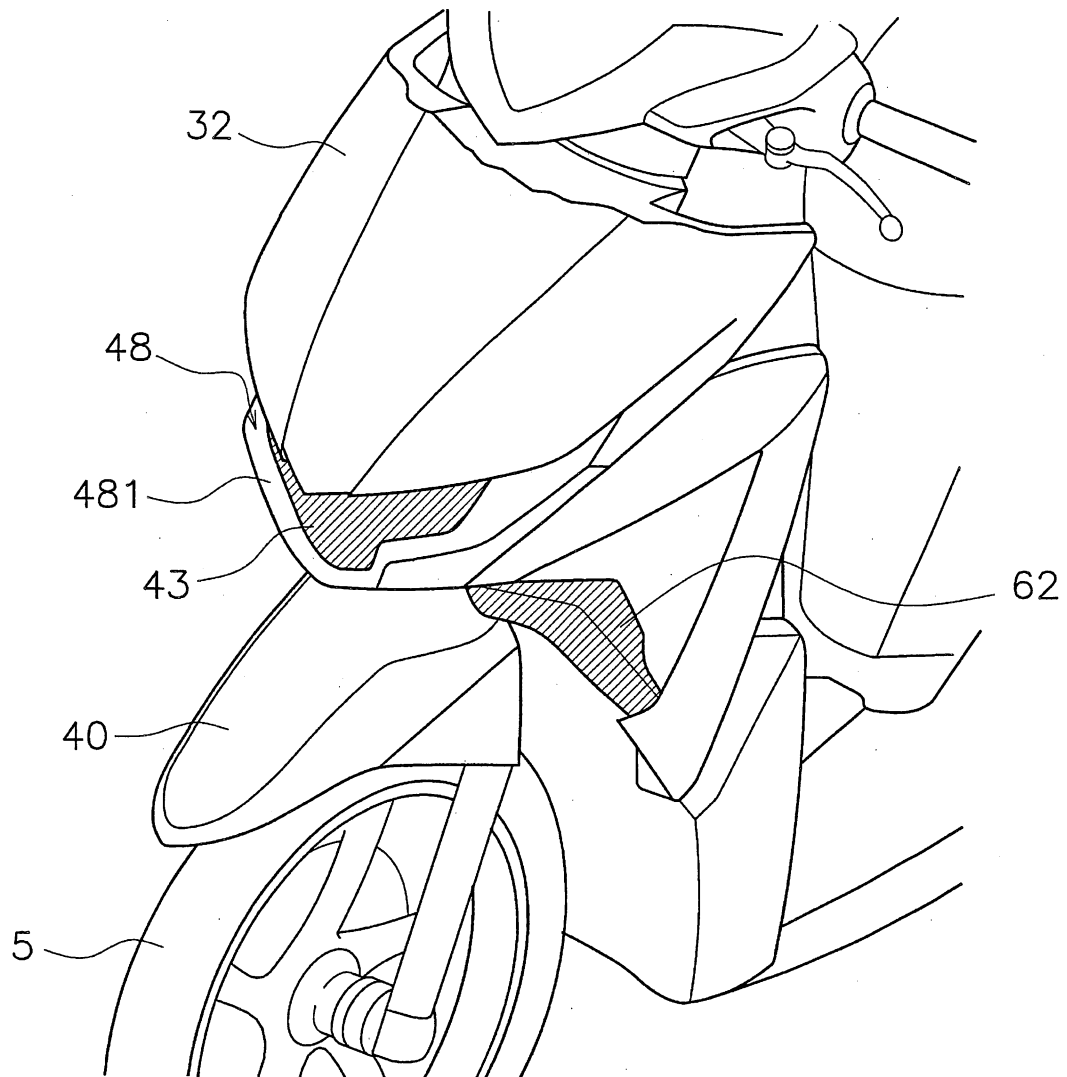


FIG. 13

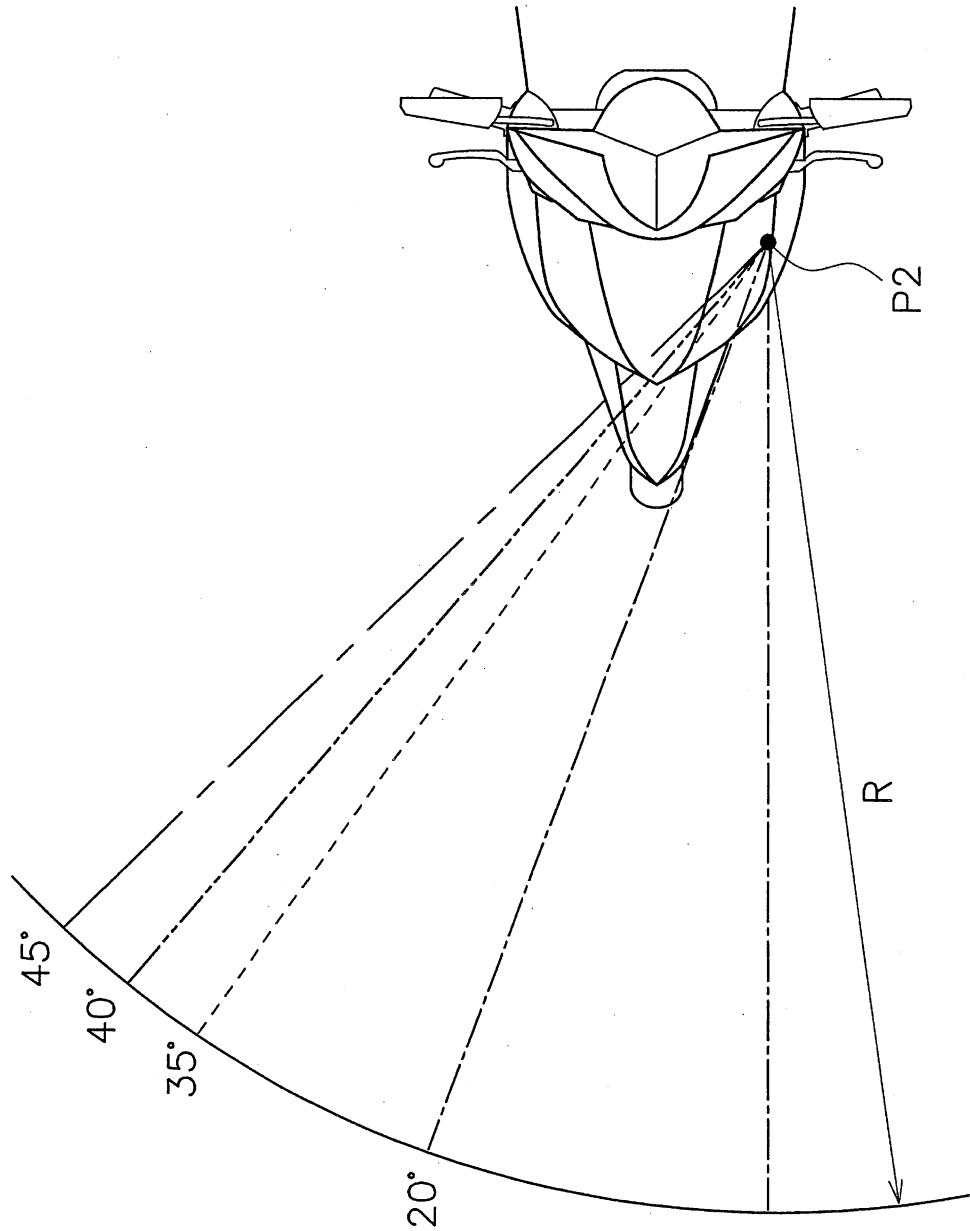


FIG. 14

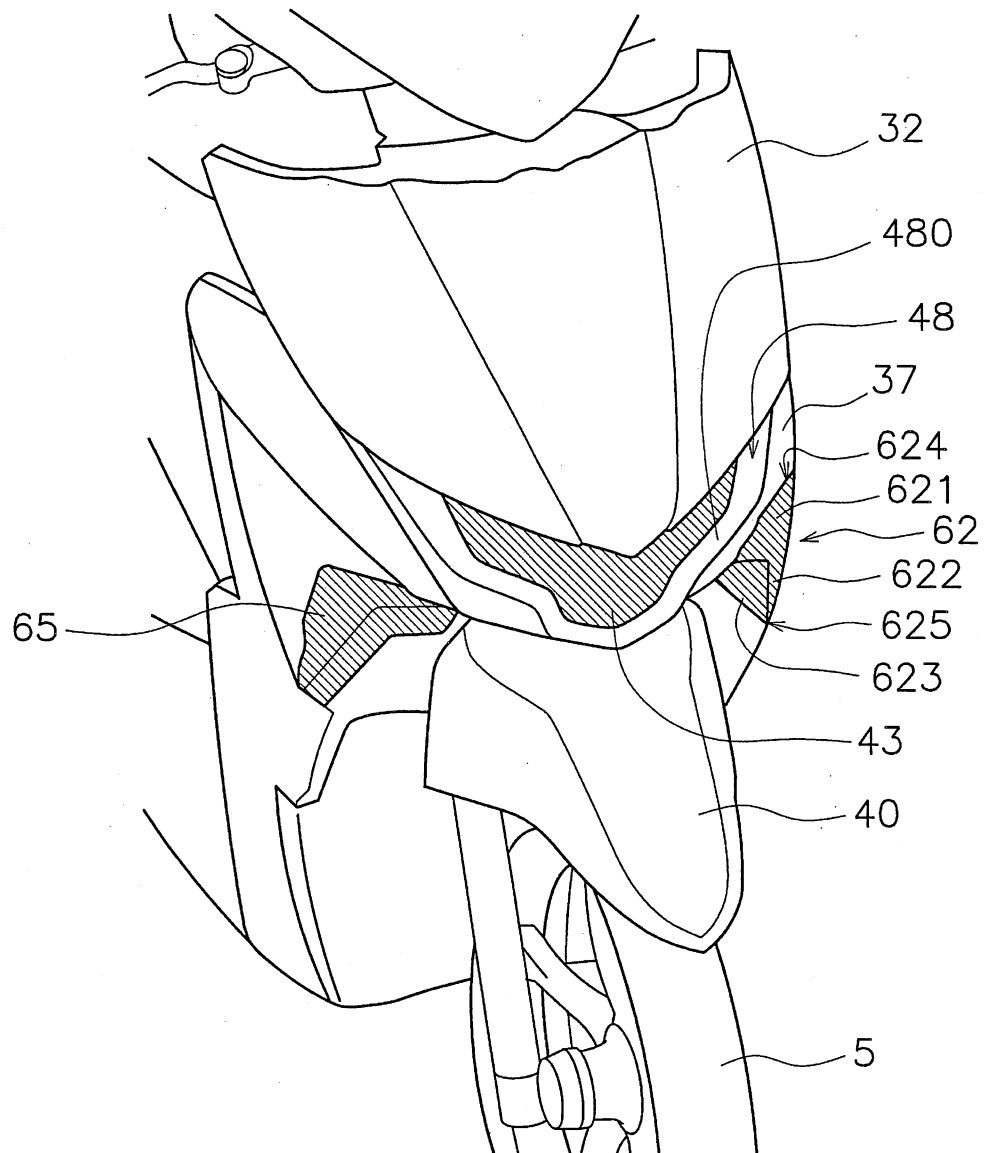


FIG. 15

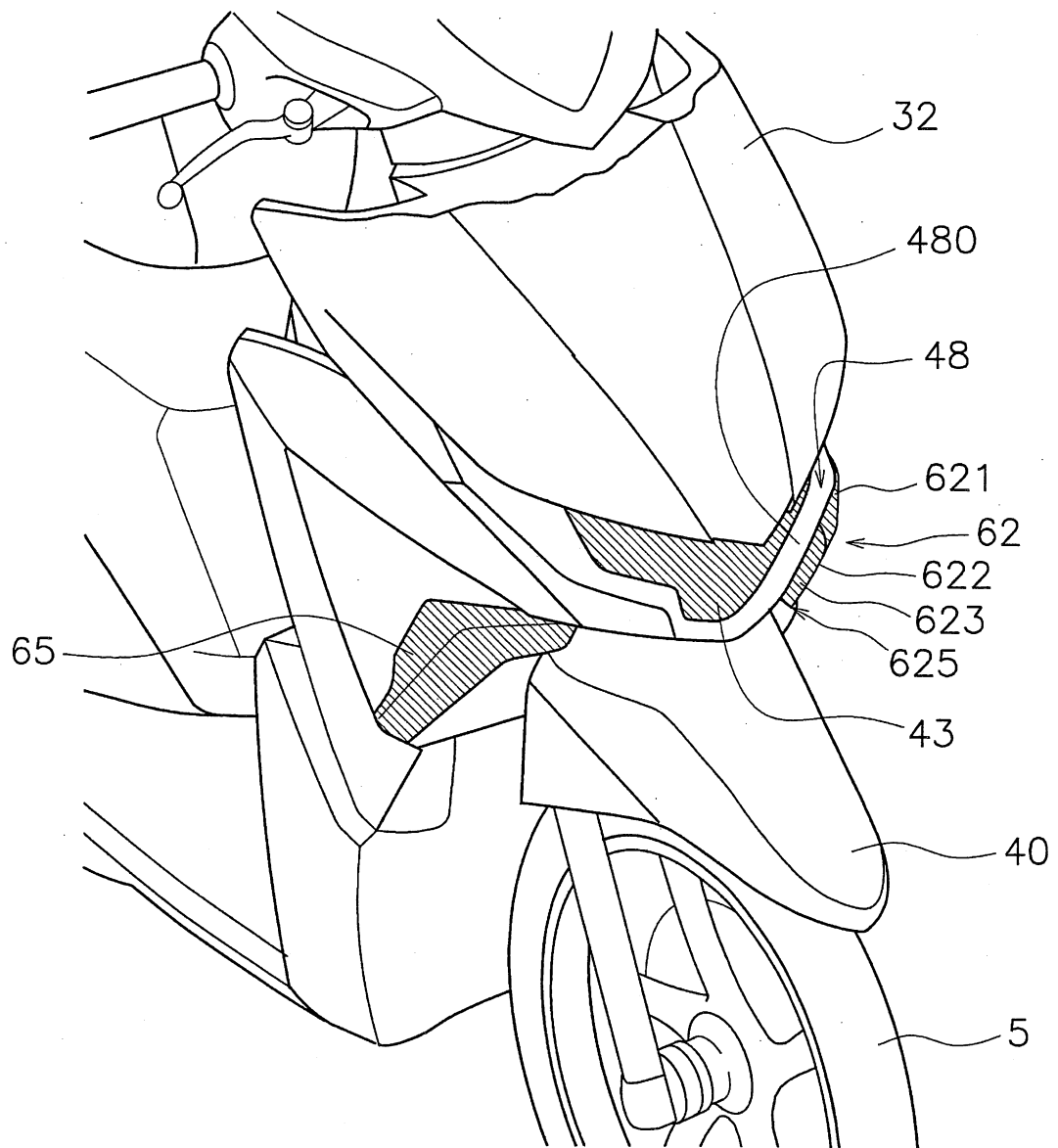


FIG. 16

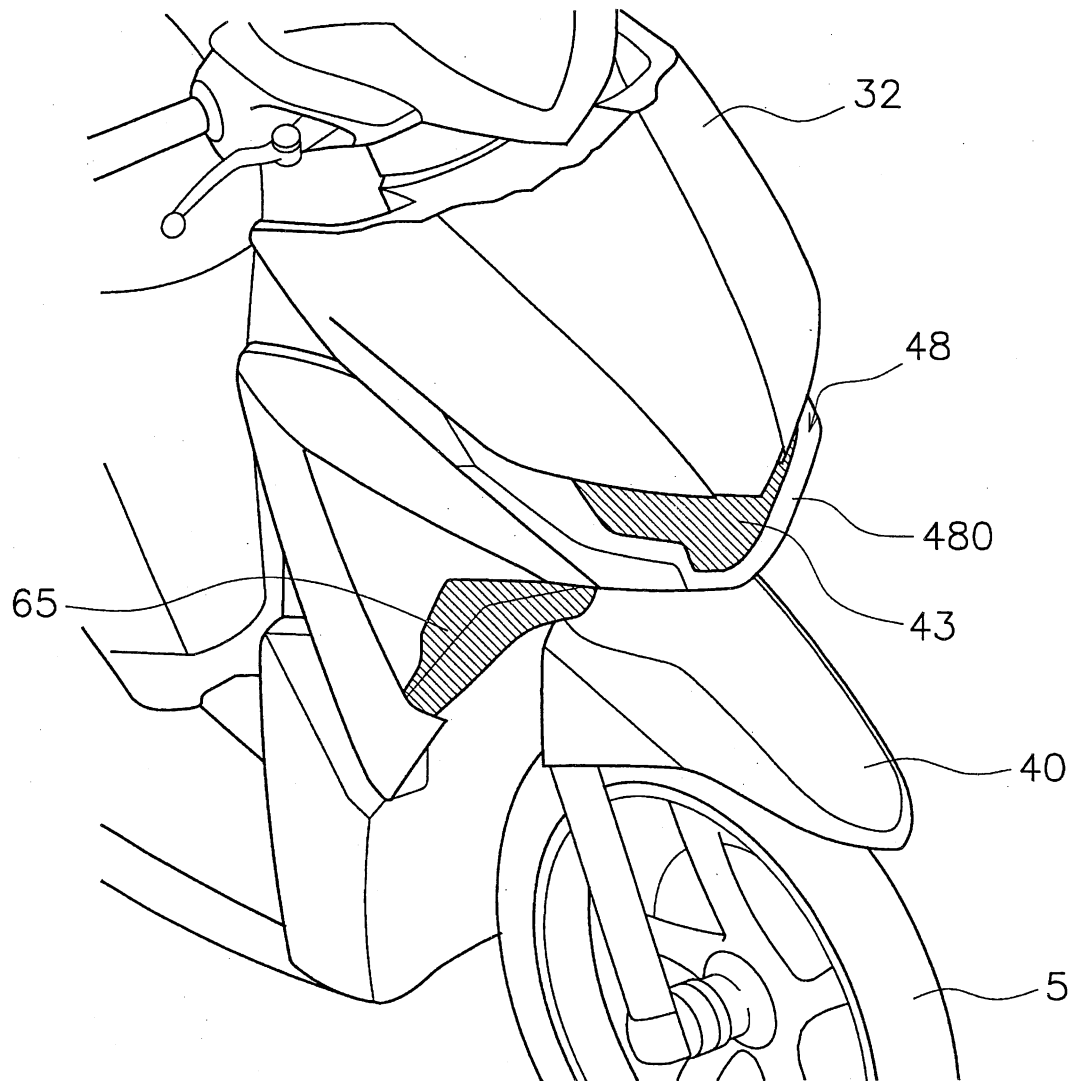


FIG. 18

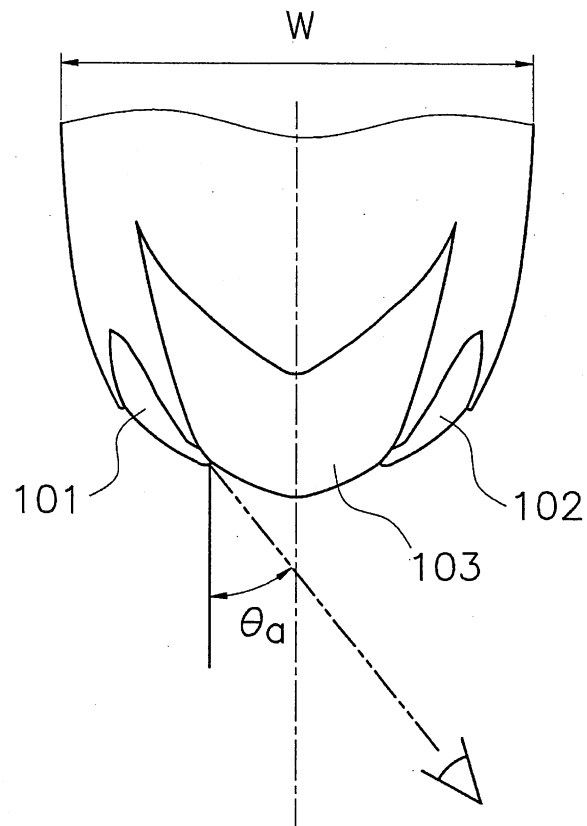


FIG. 19

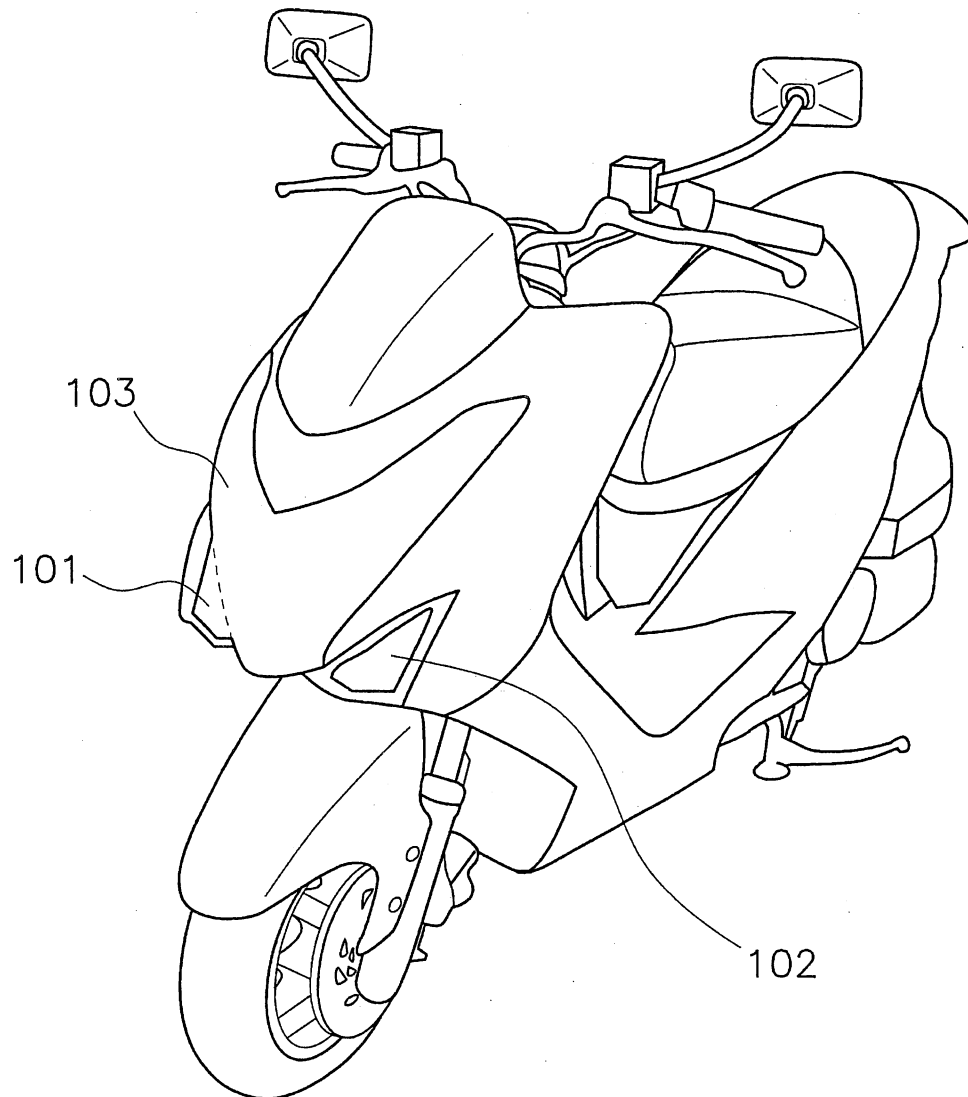


FIG. 20

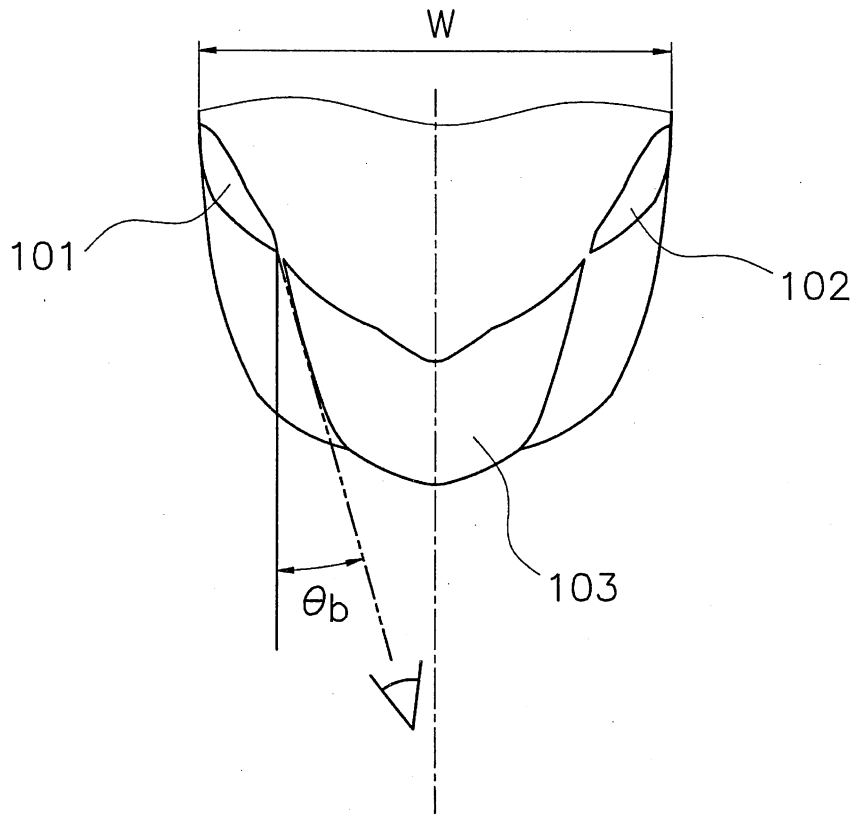


FIG. 21

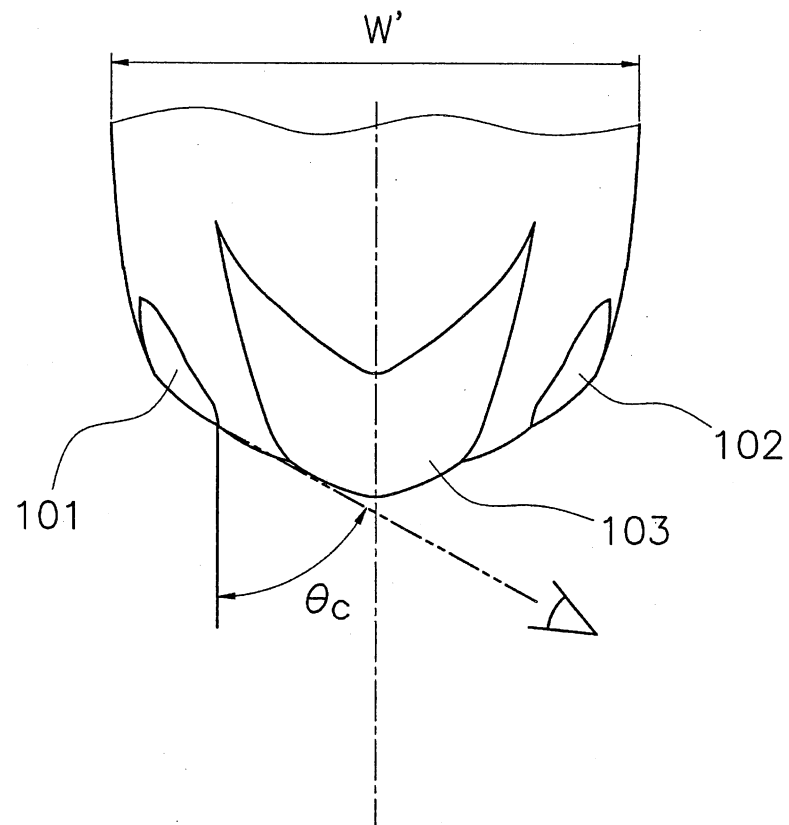


FIG. 22